



**CÔNG TY CP SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC
VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT MỸ**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021

Số: 0804/2021/BC-TN

Website:

<http://amvibiotech.com/>

Mã cổ phiếu: AMV

Sàn niêm yết : HNX

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2022

I. THÔNG TIN CHUNG

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT
2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH
3. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ
4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
5. CÁC RỦI RO



1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

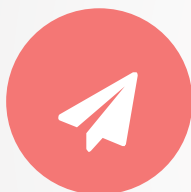
TÊN GIAO DỊCH

Công ty Cổ phần sản xuất Kinh
doanh Dược & Trang Thiết bị Y
tế Việt Mỹ



TRỤ SỞ CHÍNH

Lầu 4, tòa nhà Phú Mã Dương,
số 85 Hoàng Văn Thái, P. Tân
Phú, Q.7. Tp.Hồ Chí Minh



ĐIỆN THOẠI

0651 388 9034



MÃ CHỨNG KHOÁN
AMV



TÊN TIẾNG ANH

American Vietnamese Biotech
Incorporation



GIẤY ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Số 3800237998 do Sở Kế hoạch
& Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp
thay đổi lần thứ 21 ngày 12
tháng 04 năm 2021



WEBSITE

www.amvibiotech.com



SÀN NIÊM YẾT: HNX

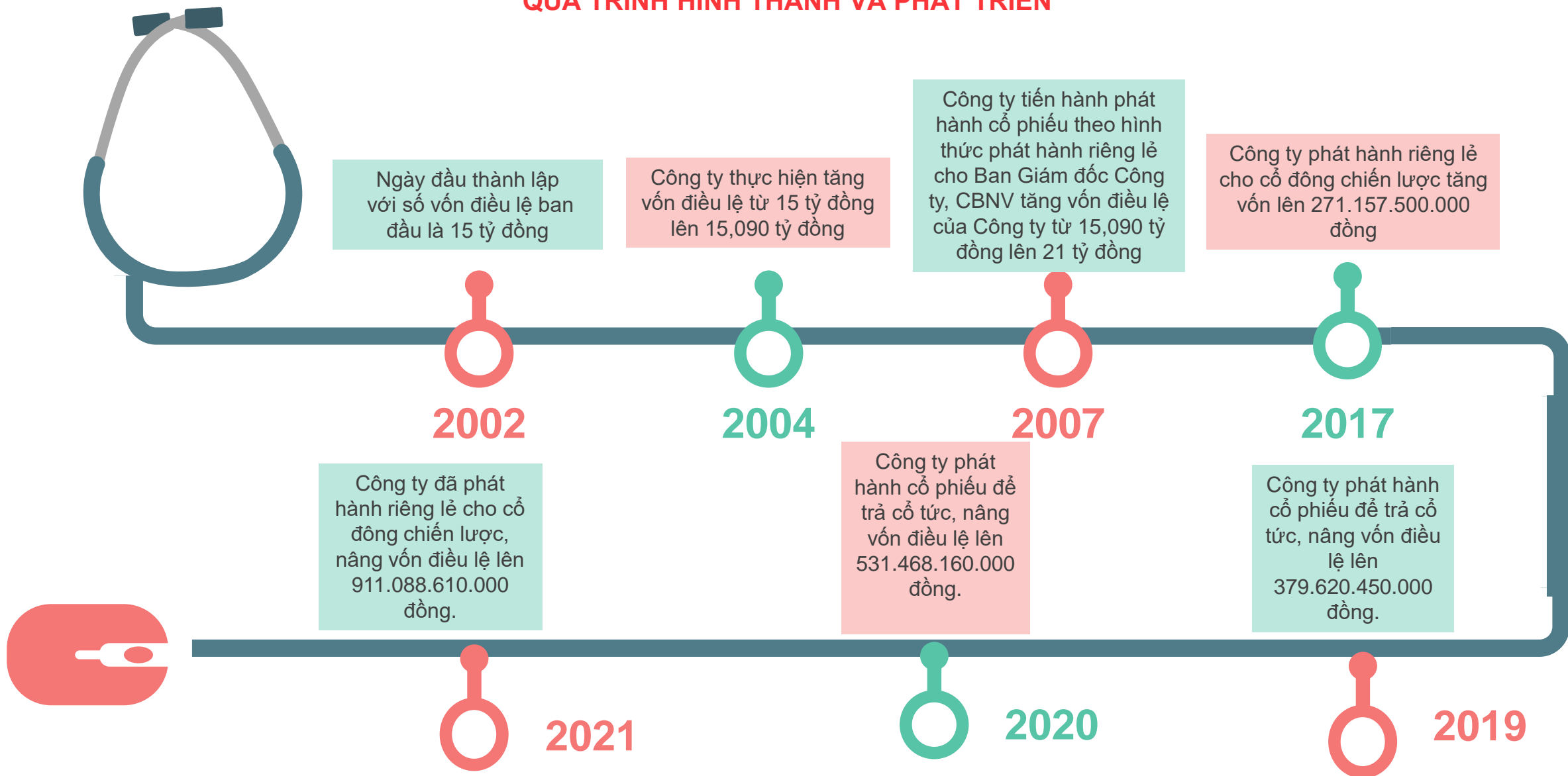
Ngày giao dịch đầu tiên:
30/12/2009

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH

Amvibiotech được thành lập ngày 26/08/2002, được thành lập bởi liên doanh của The Sun Co (100% vốn nước ngoài), Incomex SaiGon (100% vốn nhà nước) và Dopharco (100% vốn nhà nước). Ngày đầu thành lập, Amvibiotech hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh sinh phẩm chẩn đoán y tế.



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



2. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

AMV hiện là nhà phân phối chính thức của các sản phẩm thiết bị y tế của các tập đoàn lớn trên thế giới như: Fujirebio, Toshiba, Tosoh, Conanics, Fukuda Denshi,...

AMV triển khai các dự án đầu tư xây dựng bệnh viện, cung cấp trang thiết bị y tế trọn gói cho bệnh viện; các dự án cho thuê, đầu tư máy móc thiết bị theo mô hình xã hội hóa y tế với các sản phẩm công nghệ cao, hiện đại nhập khẩu từ Nhật Bản, Mỹ. Công ty cũng thực hiện các dự án đầu tư liên doanh, liên kết các trung tâm xét nghiệm tại các bệnh viện, trung tâm y tế theo mô hình xã hội hóa.



TOSHIBA
Leading Innovation >>>

ĐỊA BÀN KINH DOANH

Công ty hoạt động trên địa bàn toàn quốc và tập trung chủ yếu ở Hà Nội, Hồ Chí Minh, Phú Thọ, Khánh Hòa, Hậu Giang,...



Đầu tư chuỗi phòng khám trung tâm xét nghiệm, xe khám di động

Trải qua hơn 19 năm nỗ lực không ngừng, với nhiều khó khăn thử thách, đến nay công ty đã từng bước đứng vững trên thị trường bởi đang dần có nhiều bệnh viện lớn, các trung tâm y tế, các phòng khám và hãng sản xuất tín nhiệm. Công ty trở thành đại lý phân phối của nhiều hãng sản xuất trang thiết bị y tế nổi tiếng như Mach 7, Seiko, Fujirebio, Tosoh, Mizuho,... cũng như đã tạo dựng được một đội ngũ nhân sự có kinh nghiệm, đội ngũ kỹ sư được đào tạo bài bản trong và ngoài nước về lĩnh vực bảo hành, lắp đặt, sửa chữa trang thiết bị y tế. Ngoài ra, chúng tôi thiết lập và kết nối được với đội ngũ giáo sư, bác sĩ hàng đầu trong lĩnh vực chuyên khoa xét nghiệm, sẽ hỗ trợ và hợp tác để thực hiện xây dựng một chuỗi phòng khám chuyên môn cao, uy tín, chất lượng. Đặc thù của chuỗi các phòng khám này là các trang thiết bị y tế hiện đại, cùng với những xét nghiệm mang tính chất “độc quyền” nhưng hiệu quả lại tối ưu, thu hút được lượng lớn bệnh nhân đến thực hiện dịch vụ.



MRI system/Máy cộng hưởng từ



CT scanner/Máy chụp cắt lớp vi tính

Đầu tư trang thiết bị trọn gói cho bệnh viện

Đây là mảng kinh doanh truyền thống của Công ty trong lĩnh vực cung cấp trang thiết bị bệnh viện, Công ty định hướng cung cấp trọn gói (khoảng 350 trang thiết bị) có thể tham gia đấu thầu và đảm bảo được chất lượng, giá thành cũng như có đối tác cung cấp uy tín. Hiện nay, Công ty là một trong những nhà cung cấp lớn cho một số bệnh viện.

Một số trang thiết bị y tế công ty đang cung cấp bao gồm:

- Thiết bị chẩn đoán hình ảnh
- Thiết bị Điều trị ung thư
- Thiết bị Nội soi
- Thiết bị Khoa ngoại
- Thiết bị Khoa Tai - mũi họng
- Thiết bị Khoa Sản - nhi
- Thiết bị Khoa thận
- Thiết bị Khoa răng
- Thiết bị Thăm dò chức năng
- Thiết bị Phục hồi chức năng

Trong năm 2021 công ty đã đầu tư mở rộng các phòng khám chuyên khoa tại một số tỉnh như: Hà Nội , Hòa Bình, Cần Thơ, Quảng Ninh, Phú Thọ, Hậu Giang,... Kỳ vọng của Công ty sẽ đưa các phòng khám hoạt động hiệu quả đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của công chúng,...



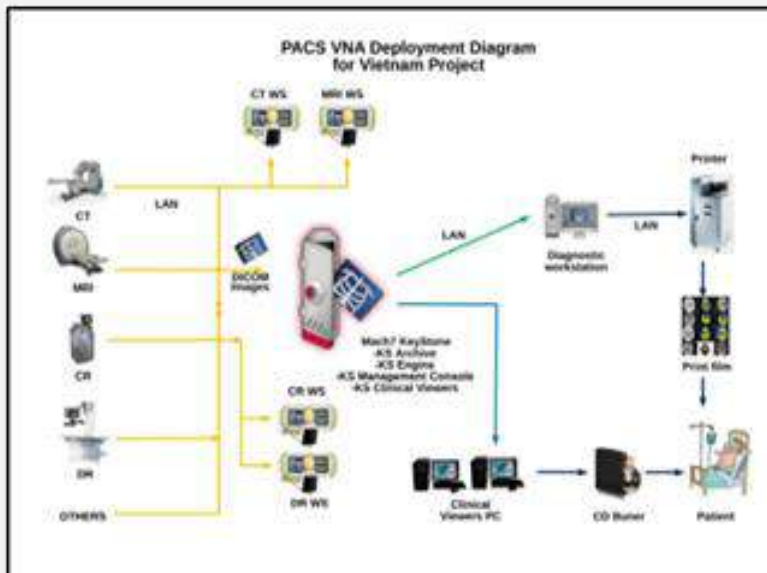
Công nghệ thông tin – phần mềm y tế

- Sản phẩm phần mềm chẩn đoán hình ảnh chuyên sâu và đọc kết quả giải phẫu bệnh – RIS

Phần mềm chẩn đoán hình ảnh chuyên sâu Alma – Tây Ban Nha. Đây là phần mềm có các tính năng phân tích hình ảnh chuyên sâu cho bác sỹ chẩn đoán hình ảnh.

- Sản phẩm hệ thống quản lý xét nghiệm – LIS

Đầu năm 2017, Công ty chính thức mua bản quyền của hệ thống quản lý xét nghiệm của hãng Sword System của Nhật Bản. Đây là một phần mềm quản lý xét nghiệm được phát triển, ứng dụng phổ biến ở Nhật, các khách hàng đánh giá rất cao về tính ổn định, chính xác của hệ thống. Hệ thống này còn có thể quản lý xét nghiệm theo mô hình tập trung (Labcenter).



Công nghệ thông tin – phần mềm y tế

Một số giải pháp công nghệ thông tin và phần mềm y tế Công ty đang thực hiện cung cấp: **Sản phẩm hệ thống quản lý bệnh viện – HIS**

Công ty đã mua bản quyền phần mềm quản lý bệnh viện của Nhật và đang được ứng dụng rộng rãi ở Nhật bản với việc chuẩn hóa đồng bộ dữ liệu cao và cho phép hệ thống vận hành ổn định.

Sản phẩm hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh y tế – PACS

Trước đây, chụp X-quang hay cộng hưởng từ, chụp cắt lớp đều có phim rửa trong buồng tối rồi phơi khô, đến thế hệ thứ hai là kỹ thuật số - tức chụp và in phim (gọi là phim laze hay phim khô). Đối với lĩnh vực này, Bộ Y tế có định hướng trong tương lai gần, toàn bộ bệnh viện không in phim. Theo đó, Công ty sẽ tập trung cho xu hướng chuyển đổi phim laze in tại chỗ sang không cần phải in phim, mà sử dụng hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh y tế - PACS. Đến nay, Công ty đã triển khai được hơn 50 bệnh viện không in phim. Công ty kỳ vọng sẽ là một trong 3 - 4 công ty chiếm thị phần lớn trong lĩnh vực lĩnh vực PACS.

Tổng thầu dự án/kinh doanh bán lẻ thiết bị y tế

Công ty hiện nay đang hướng đến mục tiêu trở thành tổng thầu dự án thiết bị y tế. Năm 2018, AMV được 3 hãng xét nghiệm lớn nhất thế giới chấp thuận làm tổng thầu phân phối các sản phẩm của họ tại Việt Nam. Đây là lĩnh vực mới, kỳ vọng sẽ giúp Công ty bước sang tầm cao mới, đạt được doanh số tốt. Chủ lực của AMV vẫn là lĩnh vực xét nghiệm, trong đó có một số xét nghiệm chưa phát triển tại Việt Nam như xét nghiệm dị ứng cho kết quả chi tiết dị ứng do cái gì... Hiện Công ty đã có đối tác trong lĩnh vực này (đối tác đã có thị phần 70% về xét nghiệm dị ứng trên toàn thế giới).

Trang thiết bị y tế Công ty hiện đang cung cấp gồm:

Máy rửa dây nội soi bằng Ozone của hãng IHI, Nhật Bản

Đặc điểm	Khử khuẩn bằng Máy tạo ozone IHI	Khử khuẩn bằng tay với hóa chất Cidex OPA
Mùi, màu sắc	Không mùi, không màu	Có mùi nồng, có thể gây kích thích niêm mạc mắt
Tiếp xúc với cơ thể	Không phát hiện thấy kích thích, phản ứng khi tiếp xúc	Kích ứng mạnh khi tiếp xúc với vùng niêm mạc nhạy cảm: mắt, da
Tiếp xúc với môi trường	Không phát hiện thấy dấu hiệu phản ứng, bám dính với môi trường xung quanh	Bám dính màu lên quần áo, bảo hộ và các thiết bị máy móc đi kèm ONSM, khó tẩy rửa.
Thời gian tiếp xúc	Không tiếp xúc trực tiếp vì quy trình khử khuẩn của máy tự động và khép kín.	Tiếp xúc trực tiếp trong thời gian khử khuẩn.
Nước thải sau khi khử khuẩn	Không có vi sinh vật nên không đòi hỏi một quy trình xử lý Thân thiện với môi trường	Hóa chất, đòi hỏi qua xử lý Không thân thiện với môi trường

Hệ thống xét nghiệm vi khuẩn lao sinh học phân tử tự động TRC, hãng Tosoh, Nhật Bản

Đây là phương pháp xét nghiệm sinh học phân tử dựa trên khuếch đại ARN trong tế bào.

- o Tốc độ: cao nhất so với các phương pháp khác: 8 mẫu bệnh nhân thực hiện trong 40 phút -> mỗi bệnh nhân 5 phút.
- o Độ nhạy: 98%.
- o Độ đặc hiệu: 98%.
- o Mẫu thử: mẫu máu hoặc đờm, phân, nước tiểu, dịch...

Hiện công ty đã triển khai được ở BV Phổi TƯ, Phổi HN, Phổi Hậu Giang, Phổi Đồng Tháp, ĐK tỉnh Phú Thọ, BV Quốc tế Hải Phòng... và nhận được nhiều phản hồi tốt từ các đơn vị sử dụng.



Máy xét nghiệm miễn dịch tự động của hãng Tosoh, Nhật Bản với các model : AIA 360, AIA 900, AIA 2000

Ưu điểm của máy xét nghiệm miễn dịch tự động là:

- o Trả kết quả nhanh nhất hiện nay.
- o Kết quả xét nghiệm có độ nhạy, độ chính xác cao, phương thức đo huỳnh quang giúp giảm nhiễu.
- o Hóa chất khô, đóng hộp đơn lẻ (theo từng test) nên sử dụng thuận tiện, tiết kiệm.
- o Thực hiện 56 danh mục xét nghiệm bao quát trải rộng các xét nghiệm miễn dịch.

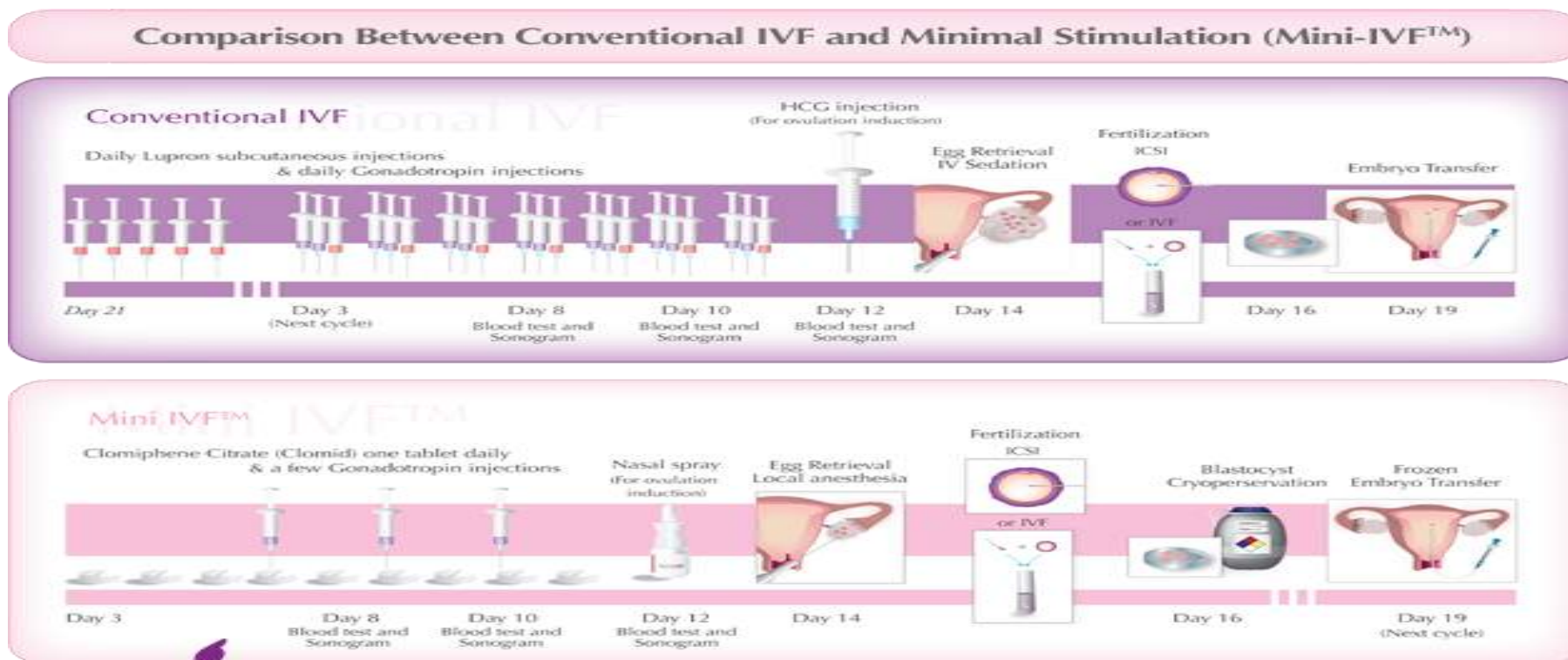


Trung tâm điều trị hiếm muộn bằng phương pháp IVF

IVF (In vitro fertilization) - Thụ tinh trong ống nghiệm là kỹ thuật điều trị vô sinh – hiếm muộn, trong đó, tinh trùng của người chồng và trứng của người vợ sẽ được thụ tinh trong phòng thí nghiệm để tạo thành phôi.

Với công nghệ IVF Nhật Bản, Công ty đã hợp tác với Bệnh viện Kato dự kiến mang lại tỷ lệ thành công vượt trội, gắn với cơ chế tự nhiên nên giảm thiểu chi phí cũng như tác dụng phụ, biến chứng nguy hiểm đối với cơ thể con người. Bệnh viện Kato là bệnh viện đứng đầu về IVF của Nhật Bản, công nghệ độc quyền có tên gọi là Công nghệ giảm thiểu kích thích, Bệnh viện đã giúp cho 30.000 em bé chào đời với công nghệ này. Ngoài Nhật Bản, bệnh viện đã phát triển được mạng lưới quốc tế bao gồm các trung tâm IVF tại Mỹ, Trung Quốc, Philipin và lần này là tại Việt Nam. AMV tự hào vì đã vượt qua được rất nhiều các tiêu chí rà soát nghiêm ngặt với tiêu chuẩn cao của phía đối tác để trở thành đối tác hợp tác chuyển giao công nghệ và khai thác vận hành trên lãnh thổ Việt Nam.

Lộ trình phát triển các trung tâm dự kiến sẽ là từ Phú Thọ sau đó lần lượt xây dựng trung tâm tại Hà Nội, TP.HCM, Đà Nẵng...



3. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

1. Cơ cấu tổ chức Công ty

Tính đến ngày 31/12/2021, Công ty có 16 công ty con bao gồm:

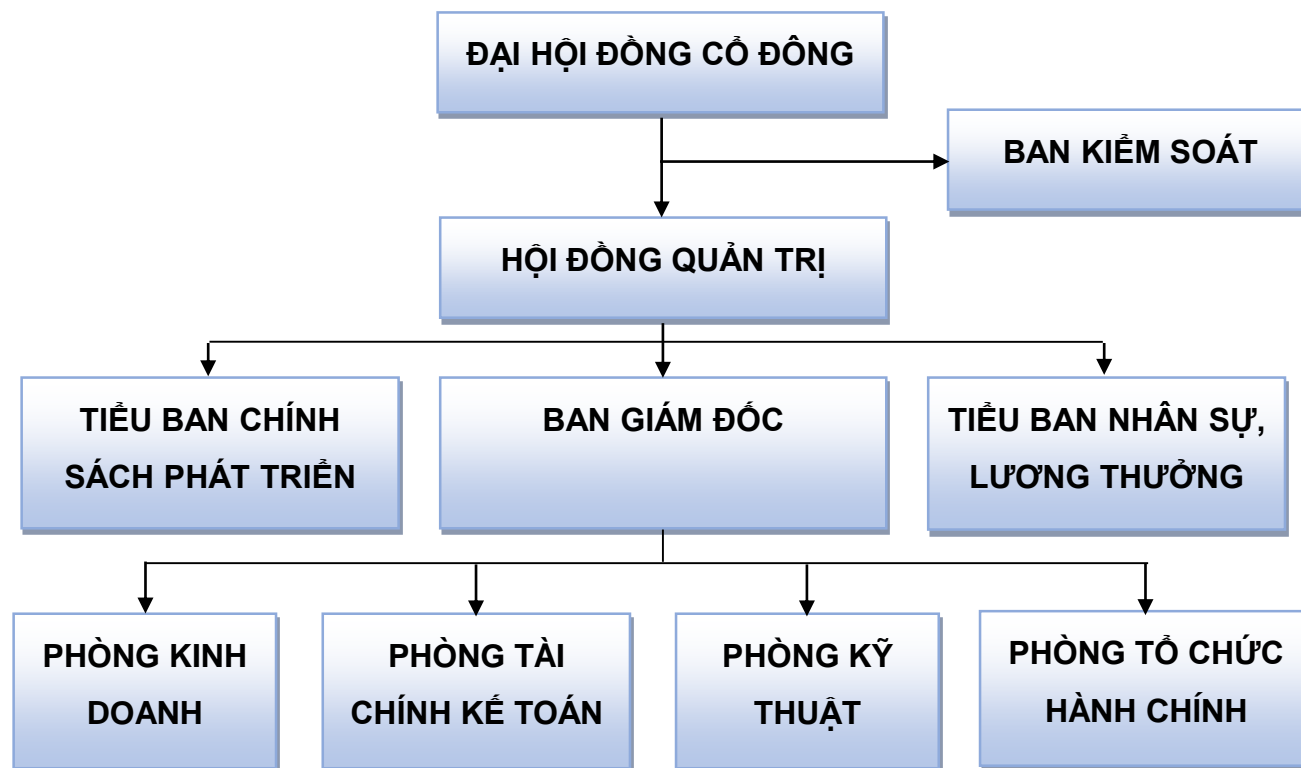
- Công ty cổ phần Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ
- Công ty cổ phần Phòng khám Bãi Cháy Kyoto (đổi tên từ CTCP Sản xuất theo tiêu chuẩn Nhật Mỹ)
- Công ty cổ phần phát triển công nghệ Hạ Long Kyoto
- Công ty cổ phần nghiên cứu áp dụng công nghệ mới Sông Hậu
- Công ty cổ phần phát triển công nghệ Vũng Áng Kyoto
- Công ty cổ phần sản xuất phần mềm quốc gia Việt Nam
- Công ty cổ phần phát triển công nghệ Lạng Sơn Kyoto
- Công ty cổ phần Phòng khám Medicare Sóc Trăng
- Công ty cổ phần Phòng khám Medicare Ngã Bảy
- Công ty cổ phần Phòng khám Medicare Hậu Giang
- Công ty cổ phần Phòng khám kỹ thuật cao Gia Lâm
- Công ty cổ phần Phòng khám Medicare Cần Thơ
- Công ty cổ phần Phòng khám Hà Đông
- Công ty cổ phần Phòng khám Việt Trì
- Công ty cổ phần phòng khám Hòa Bình
- Công ty cổ phần phần mềm Leopard Solutions

3. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Cơ cấu bộ máy quản lý

AMV được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua. Bộ máy quản lý của Công ty được tổ chức theo mô hình sau:

- a. *Đại hội đồng cổ đông*: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thảo luận và phê chuẩn những chính sách trung và dài hạn về quá trình phát triển của Công ty, quyết định về cơ cấu vốn, bộ máy quản lý và điều hành các hoạt động của Công ty.
- b. *Hội đồng quản trị*: HĐQT do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc và các cán bộ quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.



3. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Cơ cấu bộ máy quản lý

c. *Ban kiểm soát*: Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan có nhiệm vụ giúp Đại hội đồng cổ đông giám sát, đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách khách quan nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông. Hiện Ban kiểm soát Công ty gồm ba (03) thành viên, mỗi thành viên có nhiệm kỳ năm (05) năm. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

d. *Các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị*:

- Tiểu ban nhân sự, lương thưởng: là cơ quan trực thuộc Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao cụ thể như: Tư vấn, tham mưu cho HĐQT trong việc hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực, cán bộ quản lý cấp cao, công tác quản lý lao động và tiền lương, tiền thưởng trong công ty; Xây dựng và thực hiện các chính sách quản lý liên quan đến công tác tổ chức cán bộ của Công ty. Chức năng và nhiệm vụ của Tiểu ban nhân sự, lương, thưởng có thể được điều chỉnh cho phù hợp theo từng thời điểm

- Tiểu ban chính sách phát triển: là cơ quan trực thuộc Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao cụ thể như: Xác định các chiến lược phát triển, mục tiêu và kế hoạch cũng như những chỉ tiêu thành tích cơ bản của Công ty; Xác định các ưu tiên hoạt động; Xây dựng chính sách cổ tức; Đánh giá hiệu quả dài hạn các hoạt động của Công ty. Chức năng và nhiệm vụ của Tiểu ban Chính sách phát triển có thể được điều chỉnh cho phù hợp theo từng thời điểm.

e. *Giám đốc*: Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

f. *Các bộ phận phòng ban*:

- Phòng kinh doanh: Quản lý toàn bộ kênh phân phối và hệ thống các tổng đại lý trên toàn quốc, hỗ trợ các đại lý thực hiện marketing cho sản phẩm và đấu thầu bán sản phẩm
- Phòng tài chính – kế toán: Xây dựng kế hoạch tài chính ngắn hạn và dài hạn nhằm đảm bảo nguồn vốn phù hợp cho sản xuất kinh doanh và đầu tư.
- Hỗ trợ phòng kinh doanh trong việc thống kê doanh số và thanh toán.
- Tổng hợp thông tin, phân tích và lập báo cáo kế toán cho Ban Giám đốc tham khảo và ra quyết định hoạt động kinh doanh.
- Phòng tổ chức – hành chính: Tham mưu giúp Ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo, điều hành, quản lý công tác hành chính, quản trị, pháp chế, văn thư lưu trữ.
- Xây dựng chiến lược và kiểm soát các hoạt động đảm bảo cơ sở vật chất và môi trường làm việc của Công ty.
- Lập kế hoạch và quản lý hoạt động nhân sự trong Công ty,...
- Tuyển nhân viên mới, gửi nhân viên đi đào tạo các khóa học; Tổ chức các hội thảo giới thiệu về sản phẩm.
- Phòng kỹ thuật: Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch, phương án đổi mới công nghệ, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, các sáng kiến, sáng chế vào sản xuất kinh doanh

4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

4.1 Các mục tiêu chủ yếu

Chất lượng – Hiệu quả - Uy tín

- Chất lượng: Bao gồm chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ và chất lượng trong các mối quan hệ.
- Hiệu quả: Hiệu quả trong sử dụng sản phẩm, trong sản xuất kinh doanh, trong công việc của mỗi cán bộ nhân viên, trong mối quan hệ với khách hàng, với đối tác và trong mối quan hệ giữa các phòng, ban trong công ty.
- Uy tín: Ổn định và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, phấn đấu trở thành nhà sản xuất, phân phối lớn nhất, uy tín trong lĩnh vực dược và trang thiết bị y tế trên toàn quốc.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Phấn đấu trở thành nhà phân phối lớn, uy tín trong lĩnh vực dược và trang thiết bị y tế trên toàn quốc:

- Về thị trường: Củng cố và phát triển thị trường, đảm bảo khai thác thị trường một cách lâu dài và bền vững.
- Về tài chính: Đảm bảo nguồn tài chính luôn đủ mạnh để phục vụ các mục tiêu của AMV trong từng thời điểm cụ thể.
- Về nguồn nhân lực: Nâng cao năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ quản lý, xây dựng hệ thống quản lý chuyên nghiệp.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững

Xã hội càng phát triển, vấn đề Phát triển bền vững càng được thế giới quan tâm, phát triển bền vững có nghĩa nội hàm rộng, ngoài kinh tế, con người, xã hội thì yếu tố môi trường luôn được chú trọng. Công nghiệp càng phát triển, môi trường bị đe dọa ô nhiễm. Bên cạnh đó, khai thác quá mức làm cạn kiệt tài nguyên, thay đổi hệ sinh thái dẫn đến hạn hán, thiên tai, lũ lụt.

Nhận thức được tầm quan trọng của phát triển bền vững trong suốt quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là là AMV hoạt động trong ngành thiết bị y tế nhằm mục tiêu vì sức khỏe của con người, vì thế Công ty rất quan tâm đến việc bảo vệ môi trường sống trong lành. Thực hiện tuyên truyền cho cán bộ nhân viên thực hiện giữ vệ sinh nơi làm việc, cùng tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường của cộng đồng cụ thể như sau:

- Sử dụng nhiên liệu sạch để hạn chế rác thải góp phần bảo vệ môi trường.
- Nâng cao và cải thiện đời sống CBNV và thường xuyên thực hiện an sinh xã hội tại địa phương.

5. RỦI RO

5.1 Rủi ro kinh tế:

Kinh tế thế giới phục hồi nhanh nhưng tiềm ẩn nhiều rủi ro

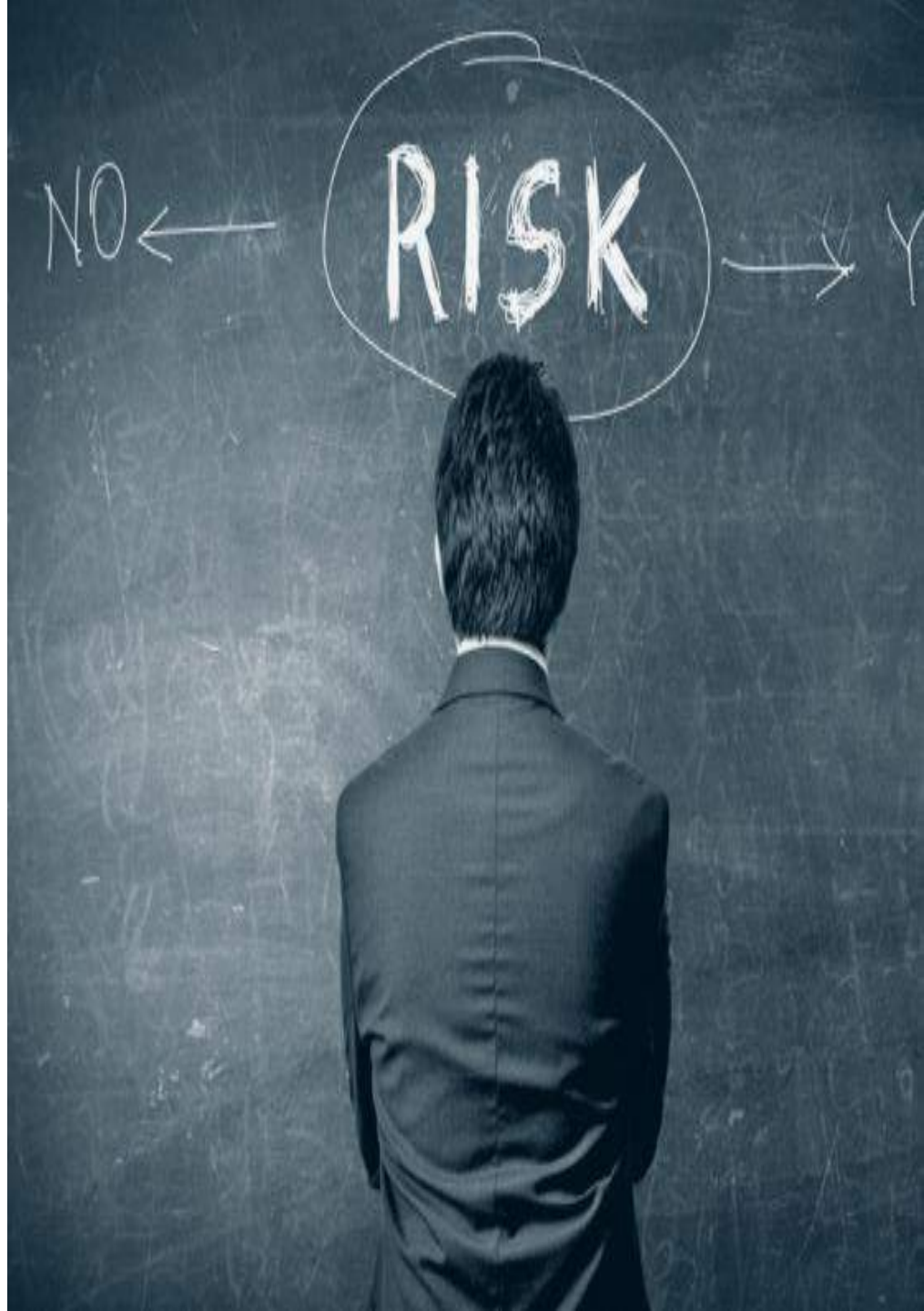
Năm 2021, kinh tế toàn cầu dần thoát khỏi suy thoái, phục hồi nhanh chóng khi các nền kinh tế mở cửa trở lại và triển khai các gói kích thích tăng trưởng hậu COVID-19. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo kinh tế thế giới năm 2021 sẽ tăng khoảng 6% - mức tăng trưởng nhanh nhất trong 4 thập kỷ qua.

Tuy nhiên, tình trạng lạm phát tăng cao kéo dài và sự xuất hiện của biến thể COVID-19 mang tên Omicron có thể cản trở đà phục hồi kinh tế trong thời gian tới.

Chuỗi cung ứng toàn cầu rơi vào khủng hoảng

Dịch COVID-19 lây lan nhanh tại các nhà máy đã làm thiếu hụt lao động, gián đoạn sản xuất, gây ra tình trạng mất cân bằng cung cầu hàng hóa. Tình trạng thiếu tàu và container tại các cảng biển quan trọng trên thế giới khiến hoạt động vận tải đường biển bị tắc nghẽn.

Chi phí vận chuyển hàng hóa từ châu Á đến châu Âu có thời điểm tăng khoảng 10 lần và từ Trung Quốc đến bờ Tây nước Mỹ tăng 2,85 lần.



✓ Các rủi ro hiện tại

- 1 Kinh tế Phát triển/ Phục hồi chậm
- 2 Gián đoạn Kinh doanh
- 3 Thiếu vốn
- 4 Rủi ro Dòng tiền/ Thanh khoản
- 5 Không Sáng tạo Theo kịp Nhu cầu Khách hàng
- 6 Gia tăng Cạnh tranh
- 7 Tấn công An ninh Mạng/ Lộ Dữ liệu
- 8 Tổn hại Danh tiếng/ Thương hiệu
- 9 Không Thu hút hay Giữ chân được Nhân tài
- 10 Rủi ro Đại dịch/ Khủng hoảng Sức khỏe

✓ Các rủi ro trong tương lai

- 1 Kinh tế Phát triển/ Phục hồi chậm
- 2 Không Sáng tạo Theo kịp Nhu cầu Khách hàng
- 3 Gián đoạn Kinh doanh
- 4 Rủi ro Dòng tiền/ Thanh khoản
- 5 Các Yếu tố Thị trường Biến đổi Nhanh

RỦI RO (tiếp)

Lãi suất huy động và cho vay

Lãi suất huy động và cho vay Trong năm 2021, Ngân hàng Nhà nước đã ba lần cắt giảm lãi suất điều hành nhằm giúp nền kinh tế vực dậy. Lãi suất huy động dao động 5,6 – 6,8%/năm. Bước sang năm 2022, lãi suất tăng nhẹ 0,10 – 0,20 điểm % trong bối cảnh chính sách tiền tệ được nới lỏng và áp lực lạm phát hạ nhiệt. Trong quá trình sản xuất kinh doanh, hầu hết các doanh nghiệp đều cần huy động vốn vay từ ngân hàng. Đặc biệt, lãi suất có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển của ngành dược phẩm. Sự biến động của lãi suất sẽ ảnh hưởng đến khả năng chi trả nợ vay của công ty cũng như khả năng chi trả cho sản phẩm của các nhà đầu tư cũng như người mua. Do đó, biến động lãi suất cho vay cũng ảnh hưởng đến hoạt động của các công ty. Để tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, AMV có sử dụng nguồn vốn vay từ ngân hàng. Vì vậy, bất kỳ sự thay đổi nào của Ngân hàng Nhà nước và các ngân hàng thương mại về chính sách tiền tệ, lãi suất cũng sẽ ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Yếu tố lãi suất ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch kinh doanh cũng như tác động mạnh đến doanh thu và chi phí hoạt động tài chính. Việc trần lãi suất liên tục được điều chỉnh giảm được xem như một tiền đề thuận lợi cho hoạt động sản xuất và kinh doanh của AMV

Tình hình lạm phát

Lạm phát cơ bản năm 2020 tăng 0,81% so với năm 2021. Đối với doanh nghiệp kinh doanh lĩnh vực dược và trang thiết bị y tế như AMV, lạm phát gia tăng sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua sự gia tăng của các yếu tố đầu vào như chi phí sản xuất, chi phí lãi vay, chi phí vận hành, chi phí marketing,... Để giảm thiểu tác động của rủi ro lạm phát đến hoạt động kinh doanh, AMV luôn tăng cường hệ thống quản trị rủi ro và chú trọng công tác dự báo kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán..

Tỷ giá

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của AMV là kinh doanh dược và trang thiết bị y tế có quan hệ với các đối tác nước ngoài. Vì vậy, giống như tất cả các doanh nghiệp có kinh doanh với đối tác nước ngoài khác, việc biến động của tỷ giá hối đoái có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của AMV. Nhận thức được rủi ro tỷ giá có thể gặp phải, Công ty đã tiến hành dự báo biến động giá sản phẩm đầu ra, nhằm chủ động trong khâu xuất khẩu và tồn trữ vào thời điểm thích hợp phục vụ công tác bán hàng. Bên cạnh đó, xét về kinh tế vĩ mô, Chính phủ Việt Nam cũng chủ trương và có những biện pháp hợp lý nhằm ổn định tỷ giá ngoại tệ đặc biệt là tỷ giá USD/VND. Nhờ đó, rủi ro tỷ giá đối với hoạt động của AMV cũng được giảm thiểu đáng kể.



5.2 Rủi ro về luật pháp

Là một doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, trở thành công ty đại chúng, niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội nên AMV chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. Luật và các văn bản dưới luật đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra dẫn đến ít nhiều đến hoạt động quản trị và kinh doanh của Công ty.

Để hạn chế rủi ro về luật pháp này, Công ty luôn chủ động, thường xuyên cập nhật quy định pháp luật, tìm hiểu, nghiên cứu về các thay đổi của pháp luật đồng thời thông tin kịp thời tới toàn thể cán bộ, nhân viên và cổ đông của Công ty.

5.3 Rủi ro đặc thù

Rủi ro đặc thù là những rủi ro thường xảy ra đối với lĩnh vực kinh doanh của Công ty. Do liên quan đến mảng y tế, công ty cũng chịu rủi ro liên quan đến sức khỏe và tính mạng con người. Do đó, vấn đề chất lượng sản phẩm của Công ty luôn được đặt lên hàng đầu, do các thiết bị cung cấp đều do các hãng hàng đầu trên thế giới, đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe về thiết bị y tế phục vụ con người của các quốc gia.

Việt Nam đang trong tiến trình hội nhập nền kinh tế khu vực và thế giới. Đặc biệt sau khi Việt Nam gia nhập WTO cùng với sự dỡ bỏ các hàng rào thuế quan sẽ thu hút sự tham gia các Công ty hoạt động trong lĩnh vực được từ nước ngoài có tiềm lực tài chính mạnh và công nghệ hiện đại. Từ đó, môi trường kinh doanh sẽ cạnh tranh khốc liệt hơn đối với các doanh nghiệp sản xuất được trong nước về mặt giá cả, chất lượng và chủng loại sản phẩm.



II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

-
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
 2. Tổ chức và nhân sự
 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
 4. Tình hình tài chính
 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội



1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

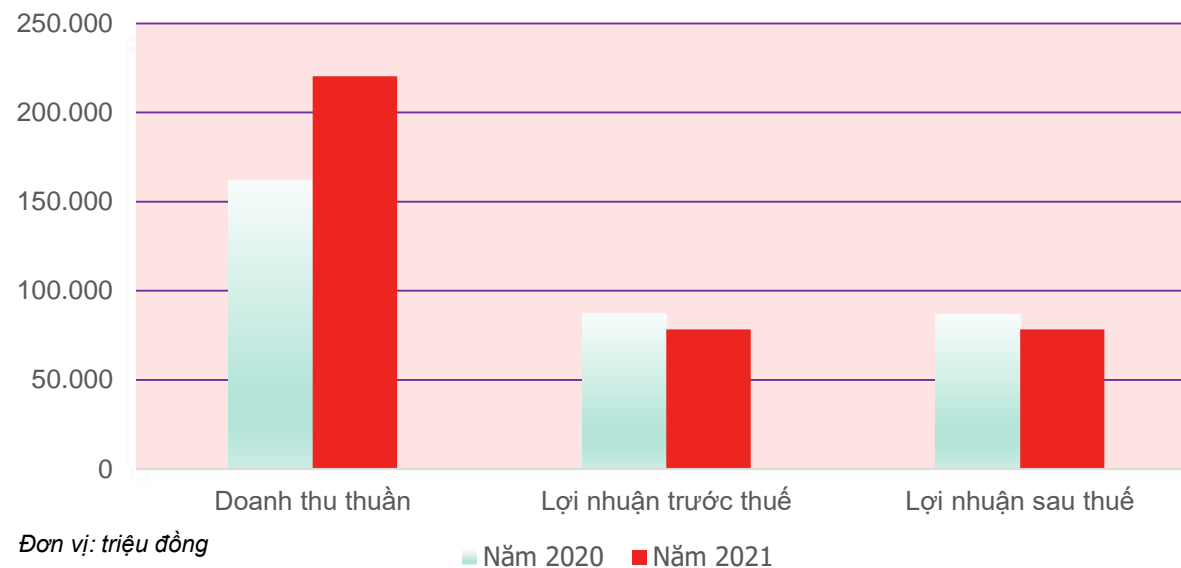
Kết quả kinh doanh hợp nhất

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020 (đồng)	Năm 2021 (đồng)
1	Doanh thu	161.982.427.153	220.412.895.067
2	Lợi nhuận trước thuế	87.120.588.148	78.311.799.010
3	Lợi nhuận sau thuế	86.712.140.024	78.311.799.010

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán)

Doanh thu năm 2021 của công ty đạt 220,41 tỷ đồng, tương đương 136,07% so với năm 2020. Lợi nhuận sau thuế năm 2021 đạt 78.31 tỷ đồng tương đương 90,31% so với năm 2020.

Kết quả kinh doanh hợp nhất

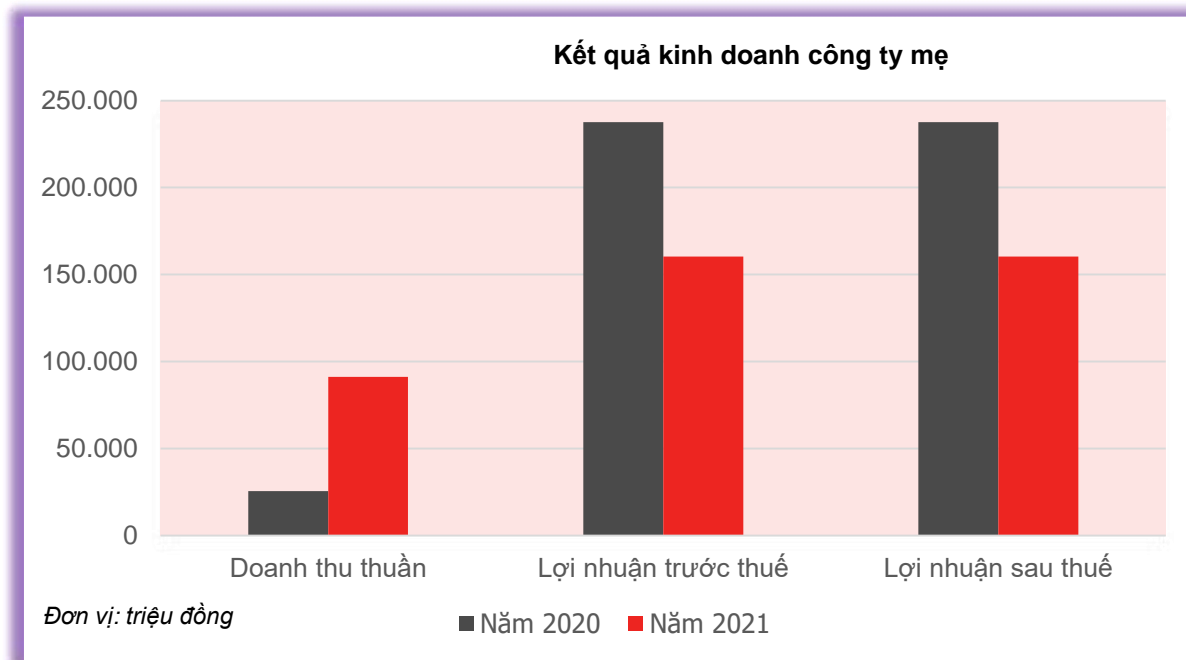


Kết quả kinh doanh Công ty mẹ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020 (đồng)	Năm 2021 (đồng)
1	Doanh thu	25.534.909.033	91.310.690.021
2	Lợi nhuận trước thuế	237.652.319.859	160.348.369.106
3	Lợi nhuận sau thuế	237.503.825.092	160.348.369.106

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2021 đã được kiểm toán)

Doanh thu thuần năm 2021 đạt 91.3 tỷ đồng, tương đương 357,59 % so với năm 2020; Lợi nhuận sau thuế đạt 160,348 tỷ đồng, tương đương 67,51% so với năm 2020

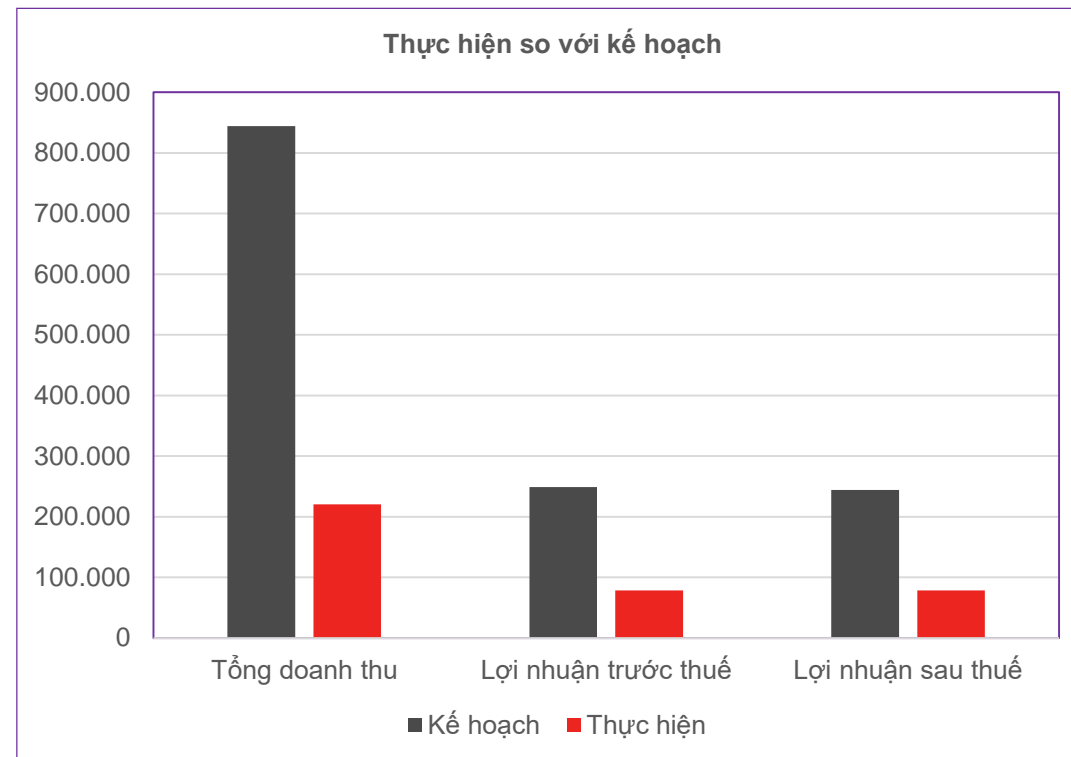


TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch	% Thực hiện/kế hoạch
		năm 2021	Năm 2021	
1	Tổng doanh thu	220.413	844.100	26,11%
2	Giá vốn hàng bán	110.338	557.050	19,81%
3	Chi phí bán hàng	992	6.000	16,53%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.763	12.000	106,36%
5	Chi phí tài chính	20.638	20.000	103,19%
6	Lợi nhuận trước thuế	78.312	249.050	31,44%
7	Lợi nhuận sau thuế	78.312	244.050	32,09%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán; Kế hoạch kinh doanh năm 2021 đã được ĐHCĐ thường niên 2021 thông qua)

Kết quả kinh doanh năm 2021 chưa đạt so với kế hoạch đề ra: Doanh thu đạt 26,11%; Lợi nhuận sau thuế đạt 32,09%. Nguyên nhân là trong năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid -19 kéo dài đã ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trên cả nước nói chung và tình hình triển khai các dự án của AMV nói riêng; mặt khác trong năm 2021 với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực cung cấp máy móc, thiết bị y tế nên Công ty cũng gặp phải một số khó khăn riêng.



2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
NAKATANI YOSHITAKA	<ul style="list-style-type: none"> - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT - Năm sinh: 1964 - Chuyên môn: Cử nhân - Số lượng CP sở hữu: 0 - Tỷ lệ sở hữu: 0
ĐẶNG NHỊ NƯƠNG	<ul style="list-style-type: none"> - Chức vụ: TV HĐQT kiêm Giám đốc - Năm sinh: 1956 - Chuyên môn: cử nhân - Số lượng CP sở hữu: 12.594.076 cp - Tỷ lệ sở hữu: 13,82%
LÊ KHÁNH NGUYỄN	<ul style="list-style-type: none"> - Chức vụ: TV độc lập HĐQT - Năm sinh: 1956 - Chuyên môn: Cử nhân - Số lượng CP sở hữu: 0 - Tỷ lệ sở hữu: 0

BAN KIỂM SOÁT	
LÊ THỊ HƯƠNG	<ul style="list-style-type: none"> - Chức vụ: Trưởng BKS - Năm sinh: 1987 - Chuyên môn: cử nhân - Số lượng CP sở hữu: 0 - Tỷ lệ sở hữu: 0
VŨ THU THỦY	<ul style="list-style-type: none"> - Chức vụ: TV BKS - Năm sinh: 1985 - Chuyên môn: cử nhân - Số lượng CP sở hữu: 0 - Tỷ lệ sở hữu: 0
NGUYỄN HƯƠNG GIANG	<ul style="list-style-type: none"> - Chức vụ: TV BKS - Năm sinh: 1993 - Chuyên môn: cử nhân - Số lượng CP sở hữu: 0 - Tỷ lệ sở hữu: 0

BAN GIÁM ĐỐC	
ĐẶNG NHỊ NƯƠNG	<ul style="list-style-type: none"> - Chức vụ: TV HĐQT kiêm Giám đốc - Năm sinh: 1956 - Chuyên môn: cử nhân - Số lượng CP sở hữu: 12.594.076 cp - Tỷ lệ sở hữu: 13,82%
LÊ THỊ VIỆT HÀ	<ul style="list-style-type: none"> - Chức vụ: Kế toán trưởng - Năm sinh: 1977 - Chuyên môn: cử nhân - Số lượng CP sở hữu: 0 - Tỷ lệ sở hữu: 0

Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc 8 giờ/ ngày và 40 giờ/ tuần.

Chính sách lương

Mức lương bình quân của Công ty trong năm 2020 là 9.100.000 đồng/tháng.

Thời gian làm việc của nhân viên tại Công ty là 5 ngày/tuần.

Chính sách khen thưởng

Chính sách thưởng Công ty đang thực hiện bao gồm thưởng định kỳ hàng năm và thưởng đột xuất: Việc xét và thưởng định kỳ của Công ty được thực hiện vào cuối năm, tháng lương thứ 13, mức thưởng của CBCNV cao hay thấp phụ thuộc vào hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và việc hoàn thành tốt công việc trong năm của cá nhân đó. Việc thưởng đột xuất và biểu dương trước tập thể được Công ty thực hiện một cách kịp thời đối với các cá nhân có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động để động viên và khuyến khích đối với người lao động có thành tích.

Chính sách trợ cấp

Tất cả nhân viên của Công ty được đóng bảo hiểm đầy đủ theo quy định, bao gồm: như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động rất được Công ty quan tâm. Ngoài ra, tại nhà máy của Công ty ở Bình Phước còn có nhà tập thể cho nhân viên gồm có 8 phòng sử dụng để bố trí chỗ ở công nhân viên có nhà ở xa. Hàng năm, Công ty đều tổ chức tham quan, họp mặt, nghỉ mát cho vào các dịp lễ 30/4, 1/5, 2/9... nhằm động viên, nâng cao tinh thần đoàn kết của đội ngũ CBCNV trong Công ty.

Chính sách đào tạo

Ngoài tiền lương, tiền thưởng, người lao động ở Công ty còn được doanh nghiệp hỗ trợ đào tạo, cử đi học để nâng cao nghiệp vụ như trung cấp dược, xét nghiệm máu, kế toán và những khóa học do Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) tài trợ. Tùy theo nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, những nhân viên được cử đi học có thể được hưởng nguyên lương và được hỗ trợ tiền học phí trong thời gian học tập.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết

Nhân viên được nghỉ lễ và Tết theo quy định của Bộ luật Lao động, những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty chưa đủ 12 tháng thì số ngày được nghỉ phép trong năm được tính theo số tháng thực tế làm việc. Ngoài ra, cứ 05 năm làm việc tại Công ty nhân viên được cộng thêm 01 ngày phép theo quy định của Luật Lao động.

Công ty thanh toán chế độ lương, ốm, thai sản theo luật và quy định Bảo hiểm xã hội.

Chính sách lương thưởng, trợ cấp

Tất cả CBCNV của Công ty đều được ký hợp đồng lao động, việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Công ty cũng có các chính sách khen thưởng hàng kỳ, hàng năm, thưởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể dựa trên các thành tích trong việc thực hiện năng suất lao động, thực hành tiết kiệm, có các sáng kiến mới về vấn đề cải tiến kỹ thuật cũng như về chất lượng.

Hàng năm Công ty còn trích một phần trong quỹ phúc lợi để tổ chức các chuyến tham quan cho các cán bộ công nhân viên có thành tích xuất sắc.

Ngoài ra, hàng năm Công ty trích một phần lợi nhuận để giúp đỡ những cán bộ công nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn và có các chế độ ưu đãi về nhà ở cho CBCNV Công ty.

Bảo hiểm và phúc lợi:

Người lao động ký hợp đồng có thời hạn từ 3 tháng trở lên đều được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo đúng theo quy định.

Sự tuân thủ pháp luật của nhân viên

Mọi cá nhân trong Công ty nghiêm túc tuân thủ quy định của pháp luật lao động, thuế, các nội quy, quy chế, thỏa ước đã được ban hành như: ký hợp đồng lao động, tuân thủ mọi quy định về nộp thuế thu nhập cá nhân, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN

❖ **Dự án liên kết đầu tư Khoa hỗ trợ sinh sản tại Trung tâm sản nhi trực thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ:** Thực hiện quyết định số 521/QĐ-SYT ngày 21/06/2018 của Sở Y tế tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt đề án liên doanh, liên kết đầu tư Khoa hỗ trợ sinh sản tại Trung tâm Sản nhi trực thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ. Hợp đồng liên doanh liên kết Đầu tư khoa hỗ trợ sinh sản tại Trung tâm Sản Nhi trực thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ số 918/2018/BVĐKPT-KP ngày 29/06/2018. Tổng giá trị hợp đồng tạm tính 99,1 tỷ đồng. Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ đóng góp cơ sở hạ tầng hiện có bằng 40% giá trị hợp đồng tương đương 37,1 tỷ đồng. Công ty CP Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ đóng góp 60% giá trị hợp đồng bằng việc đầu tư mới 100% máy móc thiết bị tương ứng 62 tỷ đồng. Thời hạn của hợp đồng 10 năm. Tỷ lệ phân chia lợi nhuận theo tỷ lệ góp vốn 4/6.

❖ **Dự án liên kết đầu tư Hệ thống xử lý nước thải tại Trung tâm Sản Nhi – Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ:** Thực hiện Quyết định số 1156/QĐ-SYT của Sở Y tế tỉnh Phú Thọ ngày 25/07/2018 về việc phê duyệt Đề án Liên doanh liên kết Đầu tư hệ thống xử lý nước thải và quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải tại Trung tâm Sản Nhi – Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ. Hợp đồng liên doanh liên kết xây dựng, quản lý và vận hành hệ thống xử lý nước thải số 711/2018/BĐKTPT-VM ngày 02/08/2018 giữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ và Công ty Cổ phần Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ và Phụ lục số 01/PLHĐ/711-BVĐKPT-VM, Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Phú Thọ đã chuyển giao cho Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ vai trò chủ thể trong quan hệ liên doanh liên kết với Công ty CP Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ. Tổng giá trị hợp đồng tạm tính là 17.49 tỷ trong đó Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ đóng góp bằng cơ sở hạ tầng xây mới với giá trị 5.63 tỷ đồng và Công ty CP Đầu Tư Bệnh viện Việt Mỹ đóng góp 11.7 tỷ đồng bằng việc đầu tư mới 100% máy móc thiết bị. Thời gian thực hiện Hợp đồng là 15 năm. Công ty đã thực hiện bàn giao cho Bệnh viện sản nhi tỉnh Phú Thọ. Quý 1 năm 2022 công ty bắt đầu ghi nhận doanh thu từ hợp đồng liên doanh liên kết trên.

❖ Đầu tư chuỗi phòng khám trung tâm xét nghiệm, xe khám di động phục vụ khám chữa bệnh online, tại chỗ và di động tại các cơ quan, tổ chức, khu công nghiệp trên cả nước

Đặc thù của chuỗi các phòng khám này là các trang thiết bị y tế hiện đại, cùng với những xét nghiệm mang tính chất “độc quyền” nhưng hiệu quả lại tối ưu, thu hút được lượng lớn bệnh nhân đến thực hiện dịch vụ. Có thể kể tên các chỉ dấu xét nghiệm mà chỉ riêng các chuỗi phòng khám của công ty có thể thực hiện như sau:

•Xét nghiệm chỉ dấu ung thư gan lần đầu tiên được phát minh ở Nhật Bản, ứng dụng lâm sàng này đang được quan tâm đặt biệt ở Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc, các ứng dụng này hiện vẫn chưa có nhiều ở Việt Nam, hãng Tosoh là một trong số ít nhà sản xuất máy miễn dịch tiên phong trong việc ứng dụng chỉ dấu Pivka II vào xét nghiệm để chẩn đoán sớm ung thư gan.

•Xét nghiệm viêm phổi mô kẽ dựa trên chỉ số KL-6 cũng là một trong các bước tiến mới mà chỉ có các hãng Fujirebio, Tosoh mà công ty dự định hợp tác triển khai thiết bị cho phòng khám mới áp dụng, đem lại hiệu quả không nhỏ trong việc chẩn đoán các bệnh liên quan đến phổi.

•HbcrAg và HbsAg HQ là hai trong số nhiều chỉ dấu xét nghiệm quan trọng của hãng Fujirebio-Nhật Bản, góp ích trong việc chẩn đoán, điều trị, theo dõi việc ngưng sử dụng thuốc cho bệnh nhân viêm gan B – một loại bệnh chiếm tỉ lệ hàng đầu ở Việt Nam. Hai chỉ dấu này đã được Bộ y tế Việt Nam công nhận và đưa vào guideline hướng dẫn điều trị viêm gan vào năm 2020.

•Bệnh lao ngày càng có diễn biến phức tạp, đòi hỏi bệnh nhân cần được chẩn đoán sớm, chính xác để có hướng điều trị tốt nhất. Trong khi đó việc triển khai đầu tư lắp đặt máy xét nghiệm sinh học phân tử tự động để chẩn đoán bệnh này với những ưu điểm vượt trội, tốc độ cao, độ nhạy và đặc hiệu lên đến 98%~99% so với các máy thông thường khác, công nghệ tiên tiến nhất hiện nay nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng khám bệnh và giảm thời gian chờ đợi kết quả cho bệnh nhân là rất cần thiết và hoàn toàn phù hợp với chuỗi các phòng khám trong thời điểm hiện tại cũng như trong tương lai. Thiết bị chẩn đoán lao TRC sử dụng kỹ thuật sinh học phân tử, dựa trên nguyên lý phản ứng khuếch đại, kết hợp nhân bản (Transcription) và nhân bản ngược (Reverse transcription), nhận biết ARN ở một nhiệt độ không đổi một cách nhanh chóng, hiệu quả, chính xác. Máy xét nghiệm sinh học phân tử tự động là công nghệ mới nhất hiện nay, đang được sử dụng phổ biến ở các nước phát triển và là sự lựa chọn của các nước đang phát triển. Trước đây, để đảm bảo chẩn đoán, phát hiện bệnh, bác sỹ và kỹ thuật viên phải thực hiện rất nhiều công đoạn, nhiều phương thức xét nghiệm cung cấp kết quả lâu, không kịp thời, đồng thời với nguyên nhân chủ quan và khách quan trong thao tác và trang thiết bị cũ dẫn đến kết quả có thể độ chính xác chưa cao. Với hệ thống máy xét nghiệm sinh học phân tử tự động mới nhất, bệnh nhân sẽ được kết quả chẩn đoán nhanh với độ chính xác rất cao.

Cùng với các phòng khám, có hệ thống các xe khám di động, trên đó được trang bị các thiết bị Chẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm cao cấp phục vụ cho mọi gói dịch vụ từ cơ bản tới cao cấp theo tùy chọn

❖ Xây dựng giải pháp trọn vẹn về công nghệ thông tin, bao gồm phần cứng và phần mềm cho bệnh viện, tổ chức và cơ quan quản lý thuê

Với kinh nghiệm 20 năm trong lĩnh vực y tế tại Việt Nam, đã đưa ra giải pháp phần mềm tổng thể:

- Hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh PACS-VNA của tập đoàn đứng đầu thế giới Mach7- Mỹ (đạt chứng chỉ FDA);
- Phần mềm quản lý bệnh viện HIS (LeoHospital);
- Phần mềm quản lý xét nghiệm LIS;
- Phần mềm chữ ký điện tử trên nền tảng Blockchain;
- Phần mềm nhận dạng khuôn mặt bằng Camera AI;
- Bệnh án điện tử EMR;
- Phần mềm thanh toán không dùng tiền mặt;
- Phần mềm quản lý dữ liệu tập trung HDMS;
- Hạ tầng phần cứng được cung cấp chính thức từ các nhà cung cấp: DELL/HP/INTEL/MICROSOFT/CISCO, ...

AMV đã và đang xây dựng, hoàn thiện Hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh y tế PACS trên nhiều tỉnh, thành lớn như: Phú Thọ, Nghệ An, Quảng Ninh, Vũng Tàu, An Giang, Cần Thơ, Hà Nội..., trong đó một số dự án đã được Bộ y tế phê duyệt, công nhận bệnh án điện tử và cơ quan bảo hiểm đồng ý chi trả. Sắp tới, công ty có kế hoạch triển khai rộng rãi mô hình này tại các địa bàn khác trên toàn quốc.



CÁC CÔNG TY CON

(Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con tại ngày 31/12/2021)

Đơn vị tính: đồng

Công ty cổ phần nghiên cứu áp dụng Công nghệ mới Sông Hậu	
Chỉ tiêu	2021
Tổng tài sản	90.786.556.631
Tổng nguồn vốn	90.786.556.631
Doanh thu thuần	50.926.400.000
Lợi nhuận trước thuế	37.435.528.050

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty CP NC AD CNM Sông Hậu)

Công ty Cổ phần Phòng khám Medicare Sóc Trăng	
Chỉ tiêu	2021
Tổng tài sản	29.973.714.726
Tổng nguồn vốn	29.973.714.726
Doanh thu thuần	0
Lợi nhuận trước thuế	-38.451.941

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phòng khám medicare Sóc Trăng)

Đơn vị tính: đồng

Công ty Cổ phần Phòng khám Medicare Cần Thơ	
Chỉ tiêu	2021
Tổng tài sản	29.935.462.097
Tổng nguồn vốn	29.935.462.097
Doanh thu thuần	0
Lợi nhuận trước thuế	-71.260.125

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phòng khám medicare Cần Thơ)

Công ty Cổ phần Phòng khám Medicare Hậu Giang	
Chỉ tiêu	2021
Tổng tài sản	29.991.299.991
Tổng nguồn vốn	29.991.299.991
Doanh thu thuần	0
Lợi nhuận trước thuế	-19.894.453

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phòng khám medicare Hậu Giang)

Đơn vị tính: đồng

CÁC CÔNG TY CON

(Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con tại ngày 31/12/2021)

Công ty Cổ phần Phòng khám Medicare Ngã Bảy	
Chỉ tiêu	2021
Tổng tài sản	29.974.224.110
Tổng nguồn vốn	29.974.224.110
Doanh thu thuần	0
Lợi nhuận trước thuế	-47.442.557

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phòng khám medicare Ngã Bảy)

Công ty Cổ phần Phòng khám Hòa Bình	
Chỉ tiêu	2021
Tổng tài sản	59.963.050.628
Tổng nguồn vốn	59.963.050.628
Doanh thu thuần	0
Lợi nhuận trước thuế	-47.949.372

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phòng khám Hòa Bình)

Công ty Cổ phần Phòng khám Hà Đông	
Chỉ tiêu	2021
Tổng tài sản	29.922.132.808
Tổng nguồn vốn	29.922.132.808
Doanh thu thuần	0
Lợi nhuận trước thuế	-81.644.969

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phòng khám Hà Đông)

Công ty Cổ phần Phòng khám bãi cháy Kyoto	
Chỉ tiêu	2021
Tổng tài sản	55.264.096.940
Tổng nguồn vốn	55.264.096.940
Doanh thu thuần	0
Lợi nhuận trước thuế	-325.625.282

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phòng khám bãi cháy kyoto)

CÁC CÔNG TY CON

(Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con tại ngày 31/12/2021)

Công ty cổ phần phát triển Công nghệ Vững Áng Kyoto	
Chỉ tiêu	2021
Tổng tài sản	49.852.180.798
Tổng nguồn vốn	49.852.180.798
Doanh thu thuần	0
Lợi nhuận trước thuế	147.819.202

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phát triển công nghệ Vững áng Kyoto)

Công ty cổ phần phát triển công nghệ Hạ Long Kyoto	
Chỉ tiêu	2021
Tổng tài sản	49.902.133.711
Tổng nguồn vốn	49.902.133.711
Doanh thu thuần	0
Lợi nhuận trước thuế	-149.492.811

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phát triển công nghệ Hạ long kyoto)

Công ty cổ phần phát triển Công nghệ Lạng sơn Kyoto	
Chỉ tiêu	2021
Tổng tài sản	48.996.099.800
Tổng nguồn vốn	48.996.099.800
Doanh thu thuần	0
Lợi nhuận trước thuế	-3.900.200

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phát triển công nghệ Lạng Sơn Kyoto)

Công ty CP Sx phần mềm quốc gia Việt Nam	
Chỉ tiêu	2021
Tổng tài sản	49.800.316.444
Tổng nguồn vốn	49.800.316.444
Doanh thu thuần	59.663.000.000
Lợi nhuận trước thuế	59.221.983.511

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP Sx phần mềm quốc gia Việt Nam)

CÁC CÔNG TY CON

(Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con tại ngày 31/12/2021)

Công ty cổ phần LEOPARD SOLUTIONS	
Chỉ tiêu	2021
Tổng tài sản	12.421.115.171
Tổng nguồn vốn	12.421.115.171
Doanh thu thuần	6.305.099.000
Lợi nhuận trước thuế	857.028.439

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty CTCP Leopard solutions)

Công ty CP Đầu tư Bệnh Viện Việt Mỹ			
Chỉ tiêu	2020	2021	tỷ trọng
Tổng tài sản	319.564.675.494	460.626.554.507	144,14%
Tổng nguồn vốn	319.564.675.494	460.626.554.507	144,14%
Doanh thu thuần	12.264.606.356	43.525.407.457	354,89%
Lợi nhuận trước thuế	2.575.475.867	(14.406.048.343)	-559%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty CTCP ĐT BV Việt Mỹ)

Công ty Cổ phần Phòng khám kỹ thuật cao Gia Lâm	
Chỉ tiêu	2021
Tổng tài sản	29.945.020.715
Tổng nguồn vốn	29.945.020.715
Doanh thu thuần	0
Lợi nhuận trước thuế	(65.090.396)

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty CTCP phòng khám ktc Gia lâm)

Công ty Cổ phần Phòng khám Việt Trì	
Chỉ tiêu	2021
Tổng tài sản	59.956.423.686
Tổng nguồn vốn	59.956.423.686
Doanh thu thuần	0
Lợi nhuận trước thuế	(61.242.981)

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty Cp phòng khám Việt Trì)

CÁC CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT

Danh sách các công ty con

Tên công ty con	Ngày thành lập	Mã số ĐKDN	Địa chỉ	Tỷ lệ góp vốn	Hoạt động kinh doanh chính
CTCP Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ	13/02/2017	2600975749	Số 307 đường Nguyễn Du kéo dài, phường Nông Trang, TP. Việt Trì, T. Phú Thọ	83,33%	Hoạt động xây dựng chuyên dụng; Bán buôn tổng hợp;
CTCP Trung tâm xét nghiệm và môi trường Cần Thơ (AMV thoái vốn tại Quý IV/2021 theo Nghị quyết HĐQT số 0712/2021/NQHĐQT/AMV ngày 07/12/2021)	07/08/2017	6300290928	Ấp Phú Nhơn, xã Đông Phú, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang	98,00%	Kinh doanh dược phẩm, trang thiết bị y tế, vật phẩm và hóa chất xét nghiệm y tế, ...
CTCP Sản xuất Kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Phú Thọ (AMV thoái vốn tại Quý I/2021)	21/08/2017	2600985754	Số 12 đường An Lập, thôn Tân An 4, Thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, Tỉnh Phú Thọ	98,00%	Kinh doanh dược phẩm, trang thiết bị y tế, vật phẩm và hóa chất xét nghiệm y
CTCP Phòng khám Bãi Cháy Kyoto (đổi tên từ CTCP Sản xuất theo tiêu chuẩn Nhật Mỹ)	05/03/2021	2601056963	Tổ 4, Khu 4, Phường Bãi Cháy, TP Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	98,00%	Kinh doanh dược phẩm, trang thiết bị y tế, vật phẩm và hóa chất xét nghiệm y tế, ...
Công ty cổ phần phát triển công nghệ Vũng Áng Kyoto	12/05/2021	3002227114	Lô số B1 khu kinh tế Vũng Áng 1, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	98,00%	Sản xuất, đóng gói hóa chất xét nghiệm y tế và lắp ráp xe khám lưu động.

Công ty cổ phần phát triển công nghệ Hạ Long Kyoto	05/02/2021	5702075950	Lô A15, cụm công nghiệp Nam Sơn, Xã Nam Sơn, Huyện Ba Chẽ, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	99,00%	Kinh doanh dược phẩm, trang thiết bị y tế, vật phẩm và hóa chất xét nghiệm y
Công ty cổ phần nghiên cứu áp dụng công nghệ mới Sông Hậu	03/06/2021	6300345253	Khu công nghiệp Sông Hậu – Giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam	98,00%	Kinh doanh dược phẩm, trang thiết bị y tế, gia công phòng khám lưu động, vỏ lò đốt rác lắp ráp thiết bị y tế.
Công ty cổ phần sản xuất phần mềm quốc gia Việt Nam	07/07/2021	0109696956	Tầng 6, tòa nhà VTC online 18 Tam Trinh, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam	98,00%	Lập trình máy vi tính, sản xuất linh kiện điện tử.
Công ty Cổ phần Phòng khám Medicare Hậu Giang	23/07/2021	6300346313	Số 16, Lầu 1, đường số 14, Khu vực 4, Phường III, Thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam	98,00%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; chuyên khoa xét nghiệm (Không lưu trú bệnh nhân)
Công ty Cổ phần Phòng khám Medicare Cần Thơ	02/08/2021	1801708445	Số 408 đường Nguyễn văn Cừ, phường An Bình, Quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Việt Nam	98,00%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; chuyên khoa xét nghiệm (Không lưu trú bệnh nhân)

Công ty Cổ phần Phòng khám Medicare Ngã Bảy	23/07/2021	6300346320	Số 96, Nguyễn Thị Minh Khai, Khu vực 3, phường Ngã Bảy, Thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam	98,00%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; chuyên khoa xét nghiệm (Không lưu trú bệnh nhân)
Công ty Cổ phần Phòng khám Medicare Sóc Trăng	04/08/2021	2200794794	Lầu 1 số 438 đường Lê Duẩn, khóm 4, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, Việt Nam	98,00%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; chuyên khoa xét nghiệm (trừ lưu trú bệnh nhân)
Công ty CP Phần mềm Leopard Solutions	08/12/2020	0316626107	Số 34, Đường 79, ấp Đình - Xã Tân Phú Trung - Huyện Củ Chi - TP Hồ Chí Minh.	75%	Lập trình máy vi tính
Công ty Cổ phần Phòng khám Việt Trì	09/08/2021	2601065051	Số 307 đường Nguyễn Du kéo dài, Phường Nông Trang, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	98,00%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; chuyên khoa xét nghiệm (trừ lưu trú bệnh nhân).

Công ty Cổ phần Phòng khám Hà Đông	31/08/2021	0109739769	Tầng 3, Số 1 Phúc Thịnh, Cầu Bươu, phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam	98,00%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; chuyên khoa xét nghiệm (Không lưu trú bệnh nhân)
Công ty Cổ phần Phòng khám kỹ thuật cao Gia Lâm	28/8/2021	0109738363	T78-G2 Khu đất đấu giá 31ha, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	98,00%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Hoạt động của phòng khám chuyên khoa, cụ thể: Phòng xét nghiệm, Phòng khám chẩn đoán hình ảnh
Công ty CP phát triển công nghệ Lạng Sơn Kyoto	17/08/2021	4900879609	Lô M3, Cụm công nghiệp địa phương số 2, Xã Hợp Thành, Huyện Cao Lộc, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	100 %	Kinh doanh dược phẩm, trang thiết bị y tế, vật phẩm và hóa chất xét nghiệm y
Công ty Cổ phần phòng khám Hòa Bình	01/09/2021	5400527953	Số 83 đường Cù Chính Lan, Phường Đồng Tiến, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	98,00%	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; chuyên khoa xét nghiệm (trừ lưu trú bệnh nhân).

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020 (đồng)	Năm 2021 (đồng)	% 2021/2020
1	Tổng giá trị tài sản	920.462.290.911	1.530.038.654.927	166,23%
2	Vốn chủ sở hữu	819.198.504.363	1.214.231.568.132	148,22%
3	Doanh thu thuần	161.982.427.153	220.412.895.067	136,07%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	64.431.948.199	79.164.216.446	122,86%
5	Lợi nhuận khác	22.688.639.949	(852.417.436)	-
6	Lợi nhuận trước thuế	87.120.588.148	78.311.799.010	89,89%
7	Lợi nhuận sau thuế	86.712.140.024	78.311.799.010	90,31%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán)

Các chỉ tiêu tài chính của năm 2021 đều tăng trưởng so với năm 2020: tổng tài sản tăng 66% chủ yếu từ tăng các khoản phải thu, hàng tồn kho và chi phí xây dựng cơ bản dở dang; vốn chủ sở hữu tăng 48% do tăng vốn góp của chủ sở hữu thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Báo cáo kết quả trả cổ tức bằng tiền mặt

- Ngày chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức: Ngày 06/11/2020
- Ngày đăng ký cuối cùng: Ngày 06/11/2020
- Mục đích: Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện: 20%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 2.000 đồng)
- Thanh toán đợt 1:
 - ✓ Tỷ lệ 10%/cổ phiếu
 - ✓ Ngày thanh toán: 20/05/2022
- Thanh toán đợt 2:
 - ✓ Tỷ lệ 10%/cổ phiếu
 - ✓ Ngày thanh toán: 24/06/2022

Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược

- Ngày hoàn thành đợt chào bán: 01/03/2021
- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 37.962.045 cổ phiếu, chiếm 100% tổng số cổ phiếu chào bán.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 379.620.450.000 đồng
- Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phát hành riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán (từ ngày 01/03/2021 đến ngày 01/03/2022).
- Mục đích sử dụng vốn của đợt chào bán: Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành riêng lẻ là 379.620.450.000 đồng, toàn bộ số tiền này sẽ được công ty sử dụng cho các mục đích sau: Hợp tác đầu tư dự án xây dựng hệ thống lò đốt rác áp suất âm công nghệ Nhật Bản tại Nhà máy Xử lý rác thải Việt Hùng, Đông Anh, Hà Nội; Bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.



6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Quản lý nguồn nguyên vật liệu:



- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: không
- Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không

Tiêu thụ năng lượng



- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: không
- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không
- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: không

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường



- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

Chính sách liên quan tới người lao động:

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động
 - Số lượng cán bộ, nhân viên công ty mẹ tính đến ngày 31/12/2021: 16 người
 - Mức lương trung bình đối với người lao động: 13.200.000 đồng/người/tháng
 - Chính sách đào tạo
 - Xác định việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tác phong chuyên nghiệp cho CBNV đóng vai trò rất quan trọng trong công tác quản lý và điều hành kinh doanh.
- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động
- Với tiêu chí lấy người lao động làm nền tảng và động lực cho sự phát triển của Công ty, AMV luôn chú trọng đến công tác tuyển dụng đầu vào, đảm bảo đủ năng lực và trình độ phục vụ cho định hướng phát triển của Công ty. Với đặc thù ngành đòi hỏi lao động có trình độ cao, Công ty chủ trương đưa ra mức lương cạnh tranh nhằm thu hút nguồn lao động có chất lượng, có thâm niên và kinh nghiệm nhằm xây dựng đội ngũ quản lý giàu kinh nghiệm, mang lại hiệu quả cao trong công việc.
 - Đầu tư và phát triển con người là một trong những yếu tố cốt lõi của Công ty nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển của xã hội. Công ty thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ với các nội dung thiết thực nhằm ứng dụng tốt trong công việc. Ngoài ra, Công ty còn có những khóa đào tạo nâng cao trong và ngoài nước giúp cán bộ nhân viên có thể tiếp tục phát triển về nghiệp vụ và kỹ năng.

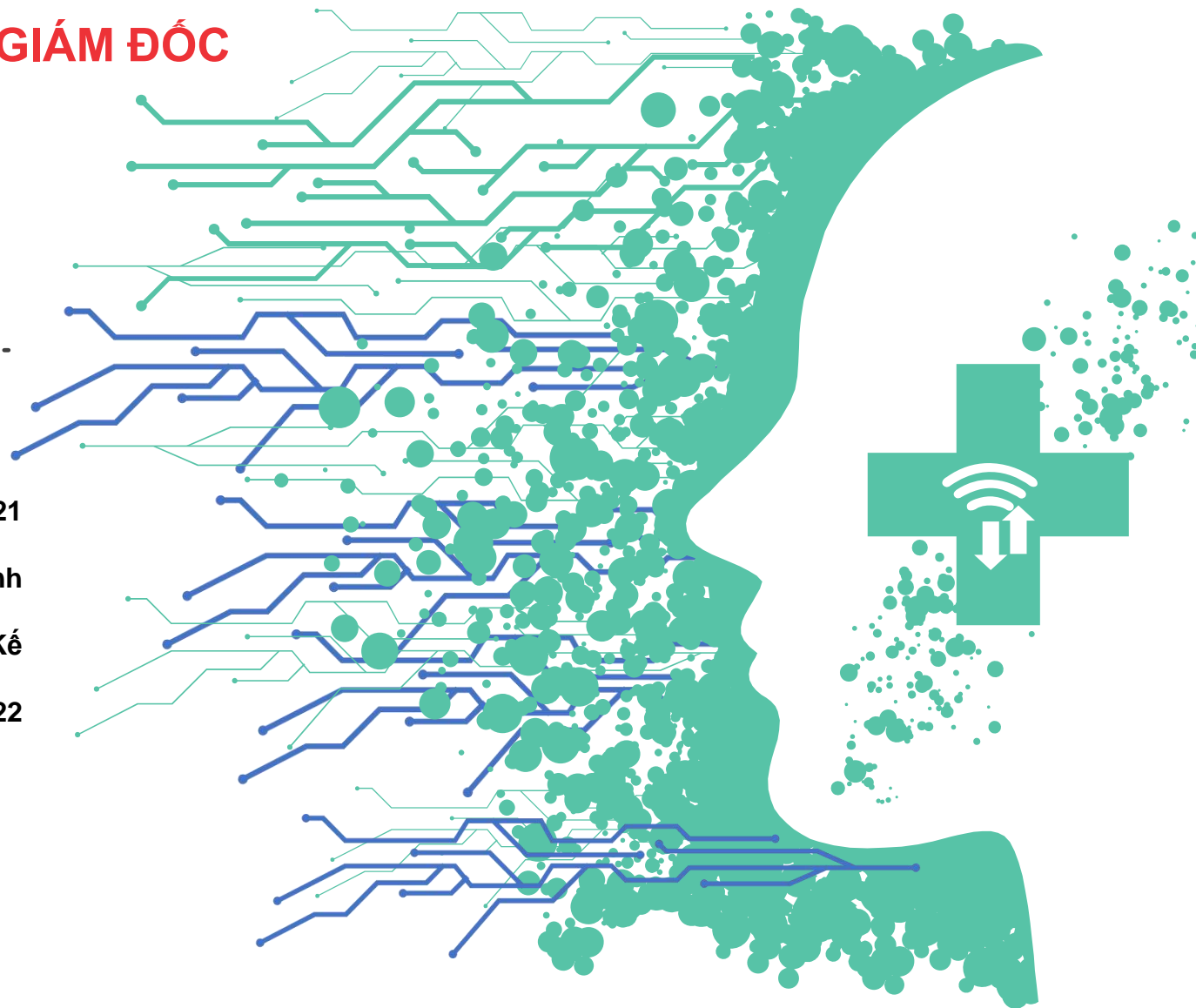
- Hoạt động đào tạo người lao động
- Thực hiện tốt công tác nhân sự và tuyển dụng lao động, xây dựng kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực dài hạn và đáp ứng được sự phát triển của công ty.
- Công ty xây dựng và thực hiện các kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ tốt nhất cho người lao động trong công việc và phát triển sự nghiệp.



- Người lao động trong công ty tùy theo tính chất công việc được trang bị đầy đủ các thiết bị, vật dụng cần thiết để phục vụ cho công việc. Cán bộ công tác tại các bệnh viện đều được trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, đúng chủng loại theo quy định

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

-
1. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021
 2. Tình hình tài chính
 3. Những cải tiến về cơ cấu, chính sách quản lý và Kế hoạch phát triển của Công ty năm 2022



1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021

a) Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây:

Năm 2021 là năm đầy biến động, khó khăn và đặc biệt là sự bùng phát, lây lan chưa rõ hồi kết của đại dịch Covid-19 đã và đang làm trầm trọng thêm xu hướng suy thoái, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế xã hội, tác động trực tiếp đến tình hình kinh doanh của Công ty.

Nhận thức được các khó khăn nêu trên, bên cạnh việc đảm bảo an toàn sức khỏe cho cán bộ nhân viên Ban giám đốc đã chủ động lên các phương án vận hành, họp bàn đánh giá kết quả kinh doanh theo từng tháng, tăng cường tiết kiệm các hạng mục chi phí chưa cần thiết để có những điều chỉnh kịp thời, công ty đã có thêm các khách hàng mới, lĩnh vực kinh doanh mới góp phần thúc đẩy hoàn thành chỉ tiêu đã đề ra.

Công tác quản lý tài chính, bảo toàn và phát triển vốn được thực hiện đúng chế độ, chính sách, quy định của Nhà nước về quản lý tài chính. Quản lý tốt các nguồn thu, chi của công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế, ngân sách cho Nhà nước.

Công tác tiếp thị, mở rộng thị trường được Ban Giám đốc công ty đặc biệt quan tâm và trực tiếp thực hiện các mảng kinh doanh chính của công ty. Công ty tiếp tục phát triển với tốc độ ổn định về quy mô, hiệu quả kinh doanh được cải thiện đáng kể. Người lao động được đảm bảo việc làm và có thu nhập ổn định.

b) Những tiến bộ công ty đã đạt được:

Kết quả kinh doanh trong năm 2021 tình hình kinh tế trong nước gặp nhiều bất ổn, do dịch bệnh nên nguồn hàng hóa nhập khẩu từ người ngoài có phần chậm chễ so với nhu cầu của khách hàng trong nước, tuy nhiên kết quả kinh doanh hiện tại đã ghi nhận sự nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên và Ban giám đốc cùng sự chỉ đạo sát sao, đúng hướng của Hội đồng quản trị. Tiếp theo dự tăng trưởng năm 2021, Ban giám đốc tin tưởng trong năm 2022 Công ty sẽ đạt được nhiều thành tựu, đem lại hiệu quả kinh tế cao.



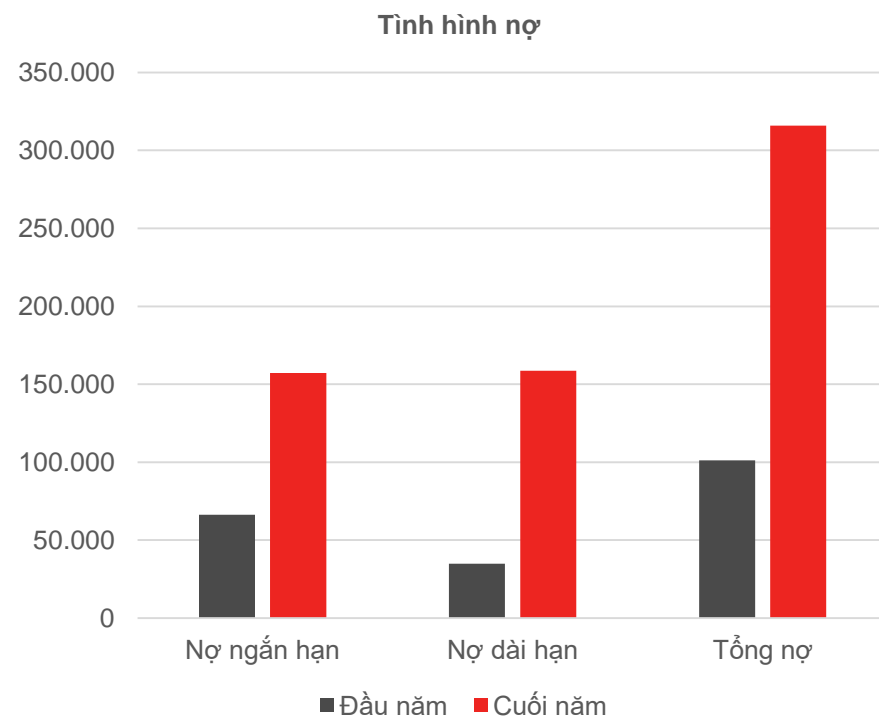
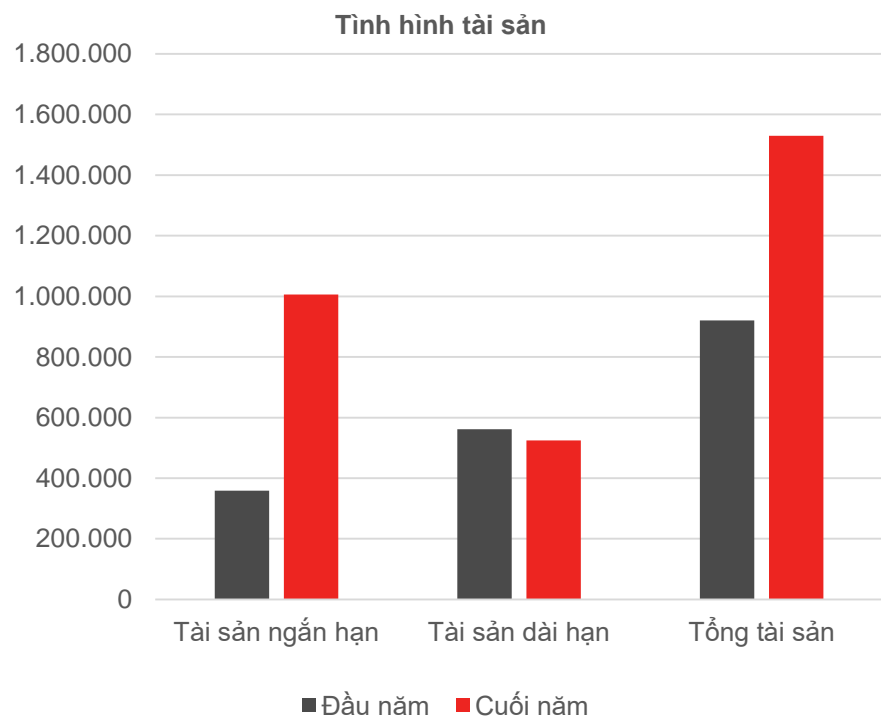
2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

S T T	Chỉ tiêu	Số đầu năm (đồng)	Số cuối năm (đồng)	Tỷ lệ
1	Tài sản ngắn hạn	358.989.191.535	1.005.956.244.020	280.22%
2	Tài sản dài hạn	561.473.099.376	524.082.410.907	107.13%
	Tổng tài sản	920.462.290.911	1.530.038.654.927	166.23%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán)

S T T	Chỉ tiêu	Số đầu năm (đồng)	Số cuối năm (đồng)	Tỷ lệ
1	Nợ ngắn hạn	66.297.224.977	157.191.725.259	237.10%
2	Nợ dài hạn	34.966.561.571	158.615.361.536	453.62%
	Tổng nợ	101.263.786.548	315.807.086.795	311.87%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán)



Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Ổn định tổ chức các phòng: từ năm 2021, công ty đã cơ cấu lại tổ chức phòng ban theo hướng tinh gọn, phù hợp với tình hình kinh doanh hiện tại và định hướng kinh toán trong thời gian tới.
- Công tác quản lý được quan tâm từ các khâu: Xây dựng mục tiêu, chiến lược phát triển, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn của công ty; Xây dựng các quy chế, quy định và các văn bản về các vấn đề thuộc chức năng của từng phòng ban sao cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành; Tổ chức, xử lý giải quyết các công việc thuộc nhiệm vụ và theo thẩm quyền của Phòng/Ban; Phân tích, tổng hợp, cập nhật thông tin và đánh giá tình hình hoạt động của Công ty theo định kỳ và/hoặc theo yêu cầu của Lãnh đạo công ty.
- Nâng cao ý thức trách nhiệm, tính chuyên nghiệp của toàn thể cán bộ, nhân viên trong công ty.
- Ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ cho khách hàng.



Amvi
Biotech Incorporation.

4. CẢI TIẾN CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

AMVI BIOTECH, INC – TIỀN PHONG DẪN ĐẦU

Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Bám sát thị trường để đưa ra chiến lược kinh doanh nhằm tối đa hóa lợi nhuận, tích cực chuẩn bị và tìm kiếm nguồn khách hàng tiềm năng, đảm bảo duy trì tốt các hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Mở rộng địa bàn hoạt động của Công ty trên cả ba miền Bắc – Trung – Nam;
- Tiếp tục đầu tư, mở rộng các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư vào các dự án mới sắp triển khai;
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp của cán bộ, nhân viên trong công ty, đào tạo nguồn nhân lực với tầm nhìn dài hạn, cử cán bộ, nhân viên kỹ thuật tham gia các khóa đào tạo ở nước ngoài;
- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ;
- Quản lý tốt chi phí, triệt để tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả kinh doanh;
- Đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

a. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Mặc dù bối cảnh còn khó khăn, thách thức, dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, Công ty đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu đã đề ra. HĐQT tuân thủ các quy định của pháp luật và theo Điều lệ của Công ty để thực hiện, kiểm tra, giám sát; đồng thời hỗ trợ Ban điều hành Công ty trong quá trình triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh. Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phê duyệt, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã ban hành các Nghị quyết/Quyết nghị chỉ đạo Ban điều hành (BĐH) triển khai thực hiện nhiệm vụ một cách khẩn trương, hiệu quả. Năm 2021 là năm khó khăn chung của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng: Ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, bão lụt diễn ra trong tháng 10-11/2020 tại các tỉnh Miền Trung khiến cho Công ty khó khăn trong việc duy trì tốc độ cung ứng khi thương mại nước ngoài gặp nhiều gián đoạn, khó khăn khi khách hàng hủy hợp đồng và đối mặt với khó khăn tài chính. Tuy một năm khó khăn nhưng Công ty vẫn có chiến lược để tối ưu hóa lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và nhà đầu tư.

Về mặt quản trị công ty, HĐQT và Ban giám đốc đã hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ, rà soát cơ cấu tổ chức và nhân sự.

Công tác quản lý, giám sát tài chính được thực hiện chặt chẽ theo quy định hiện hành, tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, các chỉ số tài chính năm 2021 đều phản ánh sức mạnh tài chính và bền vững của Công ty.

Bên cạnh đó Công ty luôn duy trì công tác quản lý an toàn lao động, chất lượng sản phẩm và xử lý môi trường thực hiện tương đối tích cực, trách nhiệm.

b. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

HĐQT thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban giám đốc Công ty trong công tác kinh doanh nhằm phù hợp với mục tiêu, kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua. HĐQT đánh giá cao nỗ lực, cố gắng của Ban giám đốc trong điều hành hoạt động của Công ty, hoàn thành tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 được giao.

Để đạt được các thành tích trong sản xuất kinh doanh, Ban giám đốc đã triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐQT, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban giám đốc đã duy trì lịch họp giao ban tuần, tháng nhằm giải quyết, tháo gỡ các vướng mắc khó khăn trong hoạt động kinh doanh. HĐQT cùng Ban giám đốc đã thực hiện đúng, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định.

Trong công tác chỉ đạo, điều hành, HĐQT và BĐH có sự nhất trí cao, đưa ra nhưng giải pháp, quyết sách phù hợp trong từng trường hợp. BĐH năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, chỉ đạo, công việc một cách quyết liệt, đúng đắn, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh trong năm qua. HĐQT đánh giá cao và trân trọng những cố gắng của BĐH đã nỗ lực chỉ đạo hoạt động kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong bối cảnh khó khăn năm 2021.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

-
1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 2. BAN KIỂM SOÁT
 3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN
KIỂM SOÁT



1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nhân sự Hội đồng quản trị:

Tại ĐHCĐ thường niên năm 2021 đã bầu Thành viên độc lập HĐQT/ Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau:

ST T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/TV độc lập HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Nakatani Yoshitaka	Chủ tịch HĐQT	30/06/2020	
02	Đặng Nhị Nương	TV HĐQT	30/06/2020	
03	Lê Khánh Nguyên	TV độc lập HĐQT	30/06/2020	

Các cuộc họp Hội đồng quản trị 2021:

ST T	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Nakatani Yoshitaka	22	100%	
02	Đặng Nhị Nương	22	100%	
03	Lê Quang Chung	10	45%	Miễn nhiệm từ 30/06/2020
04	Lê Khánh Nguyên	12	55%	Bổ nhiệm từ 30/06/2020



Hoạt động HĐQT trong năm 2021:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	19.01/2021/NQHĐQT/AMV	19/01/2021	- Chuyển nhượng cổ phần của AMV tại Công ty cổ phần SXKD dược và trang TBYT Phú Thọ
02	2202/2021/NQHĐQT/AMV	22/02/2021	- Góp vốn thành lập công ty con
03	2402/2021/NQHĐQT/AMV	24/02/2021	- Thành lập công ty con tại tỉnh Hậu Giang
04	0505/2021/NQHĐQT/AMV	05/05/2021	- Thành lập công ty con
05	1805/2021/NQHĐQT/AMV	18/05/2021	- Thay đổi thời gian thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2019
06	2505/NQ-HĐQT/AMV	25/05/2021	- Triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 02/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/05/2021
07	2605/2021/NQHĐQT/AMV	26/05/2021	- Thành lập Ủy ban kiểm toán nội bộ và ban hành Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán nội bộ
08	17.06/2021/AMV/NQ-HĐQT	17/06/2021	- Lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021
09	2406/2021/NQHĐQT/AMV	24/06/2021	- Triển khai, xây dựng kế hoạch chi tiết về việc sử dụng, điều chỉnh số tiền sử dụng cho từng mục đích sử dụng vốn theo Điều 14 Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/05/2021 về việc thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược.
10	0107/2021/NQHĐQT/AMV	01/07/2021	- Thành lập công ty con
11	127/2021/NQHĐQT/AMV	12/07/2021	- Về việc góp vốn thành lập công ty
12	0507/2021/NQHĐQT/AMV	05/07/2021	- Về việc thay đổi công ty con
13	2007/2021/NQHĐQT/AMV	20/07/2021	- Về việc điều chỉnh công ty con
14	0208/2021/NQHĐQT/AMV	02/08/2021	- Mua cổ phần công ty cổ phần Leopard Solutions
15	0408.1/2021/NQHĐQT/AMV	04/08/2021	- Điều chỉnh dẫn chiếu giữa các điều trong Điều lệ công ty tại ngày 17/05/2021
16	0408.2/2021/NQHĐQT/AMV	04/08/2021	- Cam kết triển khai niêm yết cổ phiếu của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng trên hệ thống giao dịch chứng khoán
17	0408.3/2021/NQHĐQT/AMV	04/08/2021	- Góp vốn vào CTCP Phòng khám Medicare Sóc Trăng; góp vốn thành lập CTCP Phòng khám Việt Trì; góp vốn thành lập Công ty cổ phần phát triển Công nghệ Lạng Sơn Kyoto; góp vốn thành lập Công ty cổ phần phòng khám Hà Đông

Hoạt động HĐQT trong năm 2021:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
18	0408.4/2021/NQHĐQT/AMV	04/08/2021	- Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
19	0608/2021/NQQHĐQT/AMV	06/08/2021	- Góp vốn thành lập Công ty cổ phần phòng khám Gia Lâm
20	0809/2021/NQHĐQT/AMV	08/09/2021	- Góp vốn vào Công ty cổ phần Phòng khám Hòa Bình
21	2209/2021/NQHĐQT/AMV	22/09/2021	- Thay đổi lần 2 thời gian thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2019
22	2909/2021/NQHĐQT/AMV	29/09/2021	- Hủy danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng 25/08/2021 và thông báo ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách người sở hữu chứng khoán mới
23	0111/2021/NQHĐQT/AMV	01/11/2021	- Thành lập địa điểm kinh doanh
24	1211/2021/NQHĐQT/AMV	12/11/2021	- Ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty
25	0612/2021/NQHĐQT/AMV	06/12/2021	- Thông qua hợp đồng, giao dịch với người có liên quan
26	0712/2021/NQHĐQT/AMV	07/12/2021	- Thoái vốn tại Công ty cổ phần Trung tâm xét nghiệm và môi trường Cần Thơ
27	1412/NQ-HĐQT/AMV	14/12/2021	- Triển Khai phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 02/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/05/2021, Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản số 03/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ/LYK ngày 29/11/2021
28	2012/2021/NQHĐQT/AMV	20/12/2021	- Góp vốn vào Công ty cổ phần Phòng khám Medicare Tô Hiến Thành
18	0408.4/2021/NQHĐQT/AMV	04/08/2021	- Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
19	0608/2021/NQQHĐQT/AMV	06/08/2021	- Góp vốn thành lập Công ty cổ phần phòng khám Gia Lâm
20	0809/2021/NQHĐQT/AMV	08/09/2021	- Góp vốn vào Công ty cổ phần Phòng khám Hòa Bình
21	2209/2021/NQHĐQT/AMV	22/09/2021	- Thay đổi lần 2 thời gian thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2019
22	2909/2021/NQHĐQT/AMV	29/09/2021	- Hủy danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng 25/08/2021 và thông báo ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách người sở hữu chứng khoán mới
23	0111/2021/NQHĐQT/AMV	01/11/2021	- Thành lập địa điểm kinh doanh

Hoạt động HĐQT trong năm 2021:

24	1211/2021/NQHĐQT/AMV	12/11/2021	- Ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty
25	0612/2021/NQHĐQT/AMV	06/12/2021	- Thông qua hợp đồng, giao dịch với người có liên quan
26	0712/2021/NQHĐQT/AMV	07/12/2021	- Thoái vốn tại Công ty cổ phần Trung tâm xét nghiệm và môi trường Cần Thơ
27	1412/NQ-HĐQT/AMV	14/12/2021	- Triển Khai phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 02/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/05/2021, Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản số 03/2021/AMV/NQ-ĐHĐCĐ/LYK ngày 29/11/2021
28	2012/2021/NQHĐQT/AMV	20/12/2021	- Góp vốn vào Công ty cổ phần Phòng khám Medicare Tô Hiến Thành

2. BAN KIỂM SOÁT

Nhân sự Ban kiểm soát:

Tại ĐHCĐ thường niên năm 2020 đã bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV Ban kiểm soát	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Lê Thị Hương	Trưởng ban kiểm soát	30/06/2020	
02	Vũ Thu Thủy	TV BKS	30/06/2020	
03	Nguyễn Hương Giang	TV BKS	30/06/2020	

Các cuộc họp Ban kiểm soát năm 2021:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Lê Thị Hương	03	100%	
02	Vũ Thu Thủy	03	100%	
03	Nguyễn Hương Giang	03	100%	

- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trong năm qua HĐQT đã tích cực triển khai nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Hàng quý HĐQT họp theo định kỳ, kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác quý trước và đề ra chương trình của quý sau.
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao cho Ban giám đốc triển khai thực hiện.
- Ban giám đốc đã tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT giao đem lại hiệu quả trong kinh doanh. Ban Giám đốc bàn bạc, thống nhất phân công, chỉ đạo các phòng/ban/đơn vị trực thuộc triển khai cụ thể các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao và báo cáo kết quả thực hiện gửi HĐQT.

- Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp về quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát. Khi Ban Kiểm soát yêu cầu cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty thì Ban điều hành đều cung cấp đầy đủ theo yêu cầu.

3. CÁC KHOẢN THÙ LAO CỦA HĐQT, BKS, BAN GIÁM ĐỐC

3.1 Thù lao, thưởng và các khoản lợi ích khác:

HĐQT, BKS, Ban giám đốc được hưởng thù lao theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và quy chế hoạt động của HĐQT, BKS.

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Con gái TVHĐQT kiêm Giám đốc	0	0%	1.468.180	1,61%	Mua
2	Đặng Nhị Nương	TV HĐQT kiêm Giám đốc	3.484.040	9,18%	5.424.340	14,29%	Mua

3.3 Hợp đồng giao dịch với người nội bộ: không có

3.4 Hợp đồng giao dịch lớn với Công ty con: không có

3.3 Thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Cơ cấu điều hành và quản trị Công ty được thiết lập và tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin trong lĩnh vực chứng khoán, hệ thống Quản trị của Công ty được kiểm soát chặt chẽ, các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc luôn minh bạch và được giám sát một cách cẩn trọng. Ngoài ra với kinh nghiệm lâu năm trong ngành trang thiết bị y tế, dược phẩm, sinh hóa phẩm, đội ngũ quản trị của Công ty luôn nỗ lực hạn chế tối đa các rủi ro liên quan đến sức khỏe và tính mạng con người



VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
2. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
3. BẢNG KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
4. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

-
- ✓ Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt
 - ✓ Báo cáo tài chính được đăng tải trên trang điện tử của Công ty tại địa chỉ:
 - ✓ Báo cáo hợp nhất: <https://amvibiotech.com/index.php/co-dong/bao-cai-tai-chinh/575-cbtt-bctc-h-p-nh-t-2021-da-ki-m-toan>
 - ✓ Báo cáo riêng: <https://amvibiotech.com/index.php/co-dong/bao-cai-tai-chinh/576-cbtt-bctc-rieng-2021-da-ki-m-toan>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC
VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT MỸ
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

GIÁM ĐỐC



ĐẶNG NHỊ NƯƠNG

